

libson
PL 4300
A1 K4544

SỐ

100

Khởi Hành

TUẦN BÁO VĂN HỌC NGHỆ THUẬT RA NGÀY THỨ NĂM

đặc biệt

**NHỮNG
VÌ SAO
MỚI**

NGUYỄN TÔN NHAN/NGUYỄN ĐẠT/
HOÀNG NGỌC TUÂN/NGUYỄN MAI/NGUYỄN HẢI CHÌ

*anh việt trần văn trọng : chuyên hướng
tinh vệ : kịch và chiến tranh
mai trung tính : khi nào*



thế uyên đọc văn erich ségal

ANH VIỆT TRẦN VĂN TRỌNG



chuyện hướng

● « Khởi Hành » — Tuần báo Văn học Nghệ thuật « Khởi Hành », il « quảng cáo » nhất, (cũng vì lý do (t) và « lý tưởng » nhất nước.

Hôm nay xin được phép đi sơ sơ một đường quảng cáo là lướt... « Khởi Hành » từ khi cất bước giang hồ, phiêu lưu, văn nghệ, đến nay đã tròn số 100... (xuống câu giọng sờ như kếp độc Hùng Cường hay đệ nhất danh ca Út Trà Ôn xa xưa)... lại quảng cáo !!

● Toàn bộ biên tập « Khởi Hành » tinh số thấy « hòa vốn » — Kiểm điểm số độc giả thân yêu đã nồng nhiệt ủng hộ, thấy gia tăng thập bội, thật không ngờ giữa thời buổi « nhiều nhưng » văn chương nhẹ giá — chữ nghĩa lặt lớt tối tăm tối mũi vì những chiêu thức lạ lùng trong giới bán buôn chữ nghĩa thể mà « Khởi Hành » vẫn đi trót lọt qua những trường đầy chông gai hiểm trở (lại giọng điệu quảng cáo).

● Kiểm điểm lại thành tích, « Khởi Hành » chúng tôi không dám tự cho rằng mình đã đạt những thành quả tốt đẹp — đi đúng với tôn chỉ và đường lối của một tờ báo Văn học Nghệ thuật chân chính. Trong kỳ Đại Hội Văn Nghệ Sĩ Quân Đội lần thứ 2 vừa rồi, đa số anh em hội viên chỉ trích cho rằng « Khởi Hành » của linh mà, chưa có « mùi Kaki », chưa nổi lên những tâm tư phiến muộn của linh, những nỗi lòng ảm ức của linh — những « bực bội », những sự nằm gai nếm mật của linh ! « Khởi Hành » vẫn còn « văn nghệ khơi khơi », chữ chưa có cái nhìn đích thật của linh trước sự suy đồi văn hóa, sự xáo trộn tội cùng của xã hội — sự nghèo nhọc của vợ con... và « Khởi Hành », chưa vạch mặt những trò chính trị ma giáo, — chưa tạo nên hùng khí, đấu tranh chính trị của toàn dân đứng lên sẵn sàng đập tan âm mưu khuynh đảo của Cộng Sản... Và « Khởi Hành », chưa có cái nhìn sâu rộng trong tương lai cho thân phận của linh — cho tiền đồ Tổ quốc — cho thế hệ mai sau — cho núi rộng sông dài — cho quê hương thái hòa.

● Vâng « Khởi Hành » chúng tôi xin nhận những thiếu sót lớn lao đó. Và cũng trong chiều hướng này, Toàn Bộ biên tập « Khởi Hành », được cải tổ với đầu bếp Viên Linh và những « Dương Hùng Cường » — « Thảo Trường », — « Diên Nghi » — « Trịnh Cung » — « Tinh Vệ » — Nguyễn Đức Quang — Mai Trung Tĩnh... cùng tất cả những văn nhân — học giả đã từng cộng tác với « Khởi Hành » sẽ chọn một sự chuyển hướng cho hợp với tình thế mới, cho đúng với vai trò của người « linh lâm văn nghệ » thay một cho hơn một triệu quân nhân — một triệu linh hồn cùng hòa một nhịp điệu: yêu quê hương — cùng thở một hơi thở tự do — cùng nói một tiếng nói « khát vọng hòa bình » cùng nắm tay vùng lên ý chí sắt đá quyết diệt trừ Cộng Sản — xây dựng quê mẹ đầi nết. Xếp nếp lại một xã hội hoang tàn, tổ thắm tươi lại đất nước đau buồn vì chiến cuộc.

● Khởi Hành thiết tha kêu gọi sự tham gia tích cực và nhiệt thành ủng hộ của mọi giới trong sự chuyển hướng đây ý nghĩa này... Δ

DƯƠNG TRỖ LA

THỜI SỰ

nghe thuật

VĂN NGHỆ
NGÀY GIỎ TỜ

Đã một lần toàn Khởi Hành chúng tôi bán hàng giới thiệu « Đoàn Văn nghệ Sinh Viên Học sinh Tiên Rồng » của anh Nguyễn Đức Nhật. Một đoàn văn nghệ trẻ mà có những hoạt động phải kể là rất xôm và đáng « ngà mã » lắm.

Hôm vừa rồi nhóm « ngày giỗ tờ Hàng Vương », lại cũng là ngày sinh nhật của Đoàn Tiên Rồng, nên đoàn đã tổ chức một chương trình khá « nặng ký ». Ngày thứ Bảy 3-4, triển lãm họa phẩm của đoàn viên tại trung tâm CPS đường Đinh Tiên Hoàng. Sáng chúa Nhật 4-4, tại thành đường Quốc gia Âm Nhạc — Kịch nghệ, Giáo sư Trần Ngọc Ninh diễn thuyết về đề tài « Ngày xưa khi núi sông ta ra đời » và ngày tối chừa một đêm hát chương trình văn nghệ đặc biệt về ngày giỗ Hàng Vương do đoàn trình diễn.

Những hoạt động của đoàn « Tiên Rồng » thì lúc nào cũng xôm trò và rậm rạp lắm. Được vậy là nhờ tài tháo vác của anh Nguyễn Phú Phát ! Chưa biết rồi đây đoàn Tiên Rồng sẽ còn những « màn » gì nữa... Xuất ngoại chăng ? Ai chớ với sự dẫu dặt của anh Nguyễn Phú Phát thì chuyện xuất ngoại chắc chắn không khó gì bởi anh đã có quá nhiều với những lần xuất ngoại của Đoàn Nguồn Sống trước đây rồi.

DẤU XƯA, TƯỜNG NIỆM QUỐC TỖ HÙNG VƯƠNG

Nhóm giáo chức Lâm Đồng vừa thực hiện xong một đặc san tường niệm Quốc Tỗ Hùng Vương mang tên là Dấu Xưa. Đẹp. Phong Phú. Điểm đặc biệt có bài đề nghị với Phú Quốc vụ Khanh Đặc trách về Văn hóa... « danh thắng trang nghiêm hùng vĩ của tỉnh Lâm Đồng... địa điểm lý tưởng làm ngôi Quốc Miếu tại miền Nam VN ». Đồng thời ngoài « mục đích quảng bá » chiều hướng phục hồi truyền thống dân tộc, phát huy văn hóa nghệ thuật theo đường hướng giáo dục địa phương « nhóm chủ trương Dấu Xưa còn trích ra 1 số tiền từ ở việc bán báo và sự giúp đỡ của các nhà hảo tâm để góp vào quỹ xây cất đền thờ Quốc tỗ tại tỉnh nhà ».

Xôm lắm, đáng hoan nghênh lắm. Chúc nhóm Dấu Xưa thành công mạnh hơn nữa...

NGUYỄN SA MẠC
LẠI THAM

Đã nhiều lần chúng tôi dành cho tình đặc biệt trong việc giới thiệu tác phẩm Nguyễn Sa Mạc cũng như những hoạt động của anh. Việc đó không có nghĩa là Nguyễn Sa Mạc quá thân với chúng tôi, hay Nguyễn Sa Mạc là một thiên tài xuất chúng gì. Chúng tôi giới thiệu anh là vì thiện chí và sự cố gắng làm việc của anh, điều cần cho tất cả mọi người làm văn nghệ.

Thời gian qua nghe anh hợp tác với một người bạn điều khiển một cơ sở xuất bản — đầu nhỏ — bạn bè quen biết đều mừng cho anh. Vừa rồi gặp anh ở Saigon hỏi thăm về tình trạng xuất bản, anh cho ở Nha Trang thì khá ! Vui cho anh chưa trọn thì lại được thơ của anh từ Nha Trang gửi vào cho biết : 2 tác phẩm « Máu đào như nước lã » và « Nỗi buồn của chàng kỵ mã đồng phương » bị « kẹt » sao đó không ra được. Anh có vẻ buồn.

Sao lại buồn, 2 tác phẩm « kẹt » chờ nhà xuất bản có « kẹt » dân. Có bhy « keo » khác đi. Còn việc « kẹt » thì cứ để đó từ từ...

VĂN NGHỆ MỸ THO CHUYÊN MINH

Mỹ Tho trong những tháng gần đây đã trở mình hoạt động mạnh mẽ lãnh vực du ca đến văn nghệ, bác chí. Một số đoàn thể đã đi về tận các quận, xã xa xôi và các tỉnh lân cận tổ chức những đêm hát cộng đồng. Trong khi đó, Thanh Uyên Vũ đã về Saigon nhưng vẫn loay hoay mỗi tuần ở Mỹ Tho để hoạt động — tờ tạp chí Văn Nghệ Mỹ Tho đã được thực hiện đến số 3 và chuẩn bị thành hình số kế tiếp. Thanh Uyên Vũ với Văn Nghệ Mỹ Tho đã vạch ngay từ đầu đường hướng rõ rệt : phổ biến và tức sinh hoạt văn nghệ trong tỉnh và chỉ hoạt động xây dựng thuần túy văn nghệ. Chờ xem VNMT có tiến cũng nhip với đã vượt khỏi mạnh của các đoàn thể khác ?

THÊM 1 NHÀ XUẤT BẢN CHUYÊN VỀ DỊCH THUẬT GIỚI THIỆU

Nhà xuất bản Kinh Thi vừa cho phát hành tập tiểu luận « Con người và kỹ thuật » của Oswald Spengler bản dịch của Hoàng thiên Nguyễn. Nếu độc giả còn xa lạ với Oswald Spengler thì xin đọc mấy hàng này của Henry Miller : « Đối với tôi O. Spengler khi nào cũng sống động và kích thích. Ông làm tôi đổi đời thêm hứng khởi thêm. Cũng như Nietzsche, Dostoevsky, Elie Faure... »

Theo sự tiết lộ của một người có thâm quyền (?) trong nhà Kinh Thi thì sau cuốn « Con người và kỹ thuật », sẽ lần lượt đến những tác phẩm khác như : « Chàng tuổi trẻ gan dạ trên chiếc đu bay » tập truyện của William Saroyan « Áo nguyệt ca » thơ Huy Tưởng « Ái quí trên thiên đàng » truyện Henry Miller.

Gần đây nhà xuất bản xoay qua lo tác phẩm dịch thuật khá nhiều, không biết rồi nhà Kinh Thi có « chen vai » cùng đồng nghiệp nổi không ? Nhìn việc làm thì thấy « oai » lắm còn kìa quả thì...

**MANDALA CỦA NỮ SĨ
PEARL BUCK**

Người Mỹ là giống người ưa phiêu lưu, ưa của lạ. Họ thích đi du lịch nước ngoài, thích đi kiếm ăn ở nước ngoài. Hình như còn khoái cái nước ngoài nữa.

Thành ra người Mỹ nếu không có dịp xuất ngoại đành phải tìm thú ngoại quốc qua sách vở. Đó cũng là một lý do khiến cho nữ sĩ Pearl Buck thành công ở Hoa Kỳ. Bà vốn sống ở Trung Hoa nhiều năm, suốt cả thời thơ ấu. Bà viết văn chuyên môn tả về đời sống người Trung Hoa hoặc người Mỹ ở Trung Hoa, tuy rằng người Á châu nhất là người Việt đọc bà chẳng thấy gì là hay lắm. Bởi họ biết rõ người Trung Hoa hơn người Âu Mỹ. Nhưng đọc giả Âu Mỹ khoái bà. Nhờ bà mà họ biết ít nhiều về nước Tàu.

Năm 1928, tới lượt Hàn lâm viện Thụy Điển trao thưởng Nobel cho bà giải thưởng văn chương Nobel.

Pearl Buck bây giờ đã già. Bà đã chán nước Tàu rồi thì phải. Hoặc là đọc giả đã chán những chuyện Tàu do bà kể. Do đó bà có một sự chuyển hướng. Cuốn sách mới của bà vừa được dịch sang Pháp ngữ đây khoảng bốn trăm trang do nhà Stock xuất bản, không nói về người và nước Trung Hoa nữa mà nói về một xứ Á châu khác: Ấn Độ.

Cuốn sách nói về Ấn Độ nên cái tựa cũng thật là Ấn Độ. Cái tựa na ná như tựa một cuốn phim đã chiếu nhiều ngày tại rạp Long Phụng Saigon, một rạp chuyên chiếu phim Ấn độ.

Tựa sách là "Mandala".

**NGƯỜI NỮ TÙ CỦA LOẠI
RONG BIỂN**

Một nữ sĩ khác không nổi tiếng bằng Pearl Buck, nhưng giống Pearl Buck ở điểm cũng thích viết về xứ lạ là Jean Rhys. Bà sinh trưởng ở đảo Sous le Vent, trong vùng biển Caraibes. Thân phụ bà là người Anh và mẹ là một người lai.

Jean Rhys đã viết năm cuốn sách trước đây. Cuốn sách thứ sáu của bà do nhà Denoel xuất bản viết về khung cảnh miền Caraibes, nơi có loại rong biển đầy đặc và dài, loại rong Sargasse. Người đi biển, người bơi lội và ngay cả tàu bè hay tôm cá cũng né tránh loại rong Sargasse. Lũnh quỳnh lạc vào giữa đám rong đó có thể mất mạng như chơi.

Guồn sách của Jean Rhys với cái nhan đề "La Prisonnière des Sargasses" (Người nữ tù của vùng rong

biển) chưa biết nội dung có hay hơn năm cuốn trước hay không, nhưng nghe cái tên cũng đã có vẻ hấp dẫn đấy.

**100 CUỐN SÁCH VỀ
BA LÊ CÔNG XÃ**

Năm 1971 là năm kỷ niệm Ba Lê Công Xã tròn 100 tuổi. Tròn 100 tuổi, tổ chức này cũng đã có tới 100 cuốn sách mới về nó. Đủ loại. Từ bút ký, thi ca, tiểu thuyết tới sử liệu.

Với một biển cổ lịch sử dù trọng đại mà có tới 100 cuốn sách kể cũng hơi nhiều. Thời buổi vật giá leo thang, người người còn lo chạy gạo thì giờ đâu mà ngồi đọc sách.

Vì vậy một tờ báo đã liệt kê hộ chúng ta vài cuốn trong số một trăm cuốn kể trên để chúng ta tiết kiệm thời giờ.

Đó là những cuốn Histoire de la Commune de 1871 của P.O. Lissagaray, La Commune de 1871 của Jean Bruhat, Jean Dautry và Emile Dersan, Grande Histoire de la Commune của Georges Soria.

Riêng bộ thứ ba kể ở trên cũng đã gồm 5 cuốn bán với giá 710 quan, một giá bán mà quân nhân công nhân thanh liêm trông vào lương không thôi, chắc chẳng bao giờ mua nổi.

**KHOA TRẦN TRÊN
MẶT BÃO**

Nhật báo Times (Thời Báo) của Anh Cát Lợi là một tờ báo nghiêm

CUÔNG NHÂN



MỪNG TUẦN BÁO KHỞI HÀNH

(Nhân số 100)

Mừng báo KHỞI HÀNH đủ số trăm

Ơn trời đã "thọ" được ba năm

Bao phen ẻo uột mà không xum

Mấy chuyến lao đao vẫn chẳng năm

Anh Việt rong buồm, luôn vững chí

Viên Linh chèo mũi khá kiên tâm

Giữa mùa báo chí đua nham nhở

Quý Báo chưa hề dính nhọ thâm...

GỬI « BỒ » GIÀ

(Nhân tín đắc nhật báo Saigon đăng tải: Một bồ già nọ, có vợ trẻ ngoại tình, nhưng vẫn « mê » vợ, và đã viết 'đạo thành toàn (tinh dịch)).

(Theo thể hát nói, bỏ MUỘU)

Thế sự thăng, trầm, quân mạc vấn

Tội tình chi nghi quân, lại mua sầu?

Báu, thơm gì một mẫu « phao câu »?

Mà tối mắt, bù đầu như rửa mặt ???...

« Thuyết đạo phu thê nguyên hữu trái

« Toán lai phụ nữ tông đa tình (x) »

Hướng, bồ già lại vợ nữ yêu tình

« Vi » bất phi mới phát sinh nhiều rắc rối

Thời! mặc quách con đờn bà hư thối !!!

Phú cho về... nổi dôi giống... Tào Kê!

Không thời lấy rõ mà che !!!...

(1) Nói đến chuyện vợ chồng nguyên là có nợ với nhau. Tình kỷ lại thì phạm là phụ nữ đều đa tình có.

7. — Bản « What is life » George Harrison trình bày

8. — Bản « Another day » Paul McCartney trình bày

9. — Bản « Help me Make it through the Night » Sammi Smith trình bày

10. — Bản « Me and bobby McGee » Joplin trình bày.



**Sách
Báo
mới**

**KHÁI NIỆM VỀ NGÔN NGỮ
VÀ THI PHÁP ANH.** Biên khảo của G.S. Đỗ Khánh Hoan. Sáng tạo x.b. 156tr. Giá rẻ.

Cuốn sách công phu của tác giả những bộ sách biên khảo và dịch thuật giá trị trước đây như « Lịch Sử Văn Học Anh Quốc, Nhân Đứng Chàng Nghệ Sĩ Trẻ (dịch J. Joyee) Tâm Tinh Hiên Dâng (dịch thơ Tagore) Kim Các Tự (dịch Yukio Mishima).

TRỜI ẬU QUA MẮT VIỆT. Bút ký du lịch của nữ sĩ Minh Quân, Tri Đăng x.b. — 256tr giá 250đ.

TIẾNG GIÓ NỬA ĐÊM. Truyện ngắn của cô Phan phụng Văn như danh Phan Thị Hậ. 76tr giá 120đ.

CON NGƯỜI VÀ KỸ THUẬT Của Oswald Spengler, bản dịch của Hoàng Thiên Nguyên, Kinh Thi xb.

ĐẠI NGHĨA. của TĐ 20CTET, số 9 năm thành lập tiểu đoàn. Chủ trương: Thiếu Tá Vũ Mạnh Hùng. Ban Biên Tập: Vũ Ngọc Hải, Thái Tăng An — Hoàn Hồn Huân.

Một tập san trình bày đẹp, bài vở công phu.

TRONG MÙA LÁ XANH Tuyển tập thơ 15 tác giả — Kháng Ngôn x.b. : Thái Hoàn Cầu, Trần thế Diêm Sinh — La ngọc Thụy — Trần Duyên Tương...

GÁC BẠN SAY MÊ NHẠC KHÔNG THỀ NÀO BỎ QUA :

TUYỂN TẬP NHẠC RU TUỔI HỒNG

GỒM 15 TÌNH KHÚC CA :

ANH VIỆT — HOÀNG NGUYỄN — LAN ĐÀI

NGUYỄN HIỀN VÀ LÊ TRỌNG NGUYỄN

ĐÃ PHÁT HÀNH TRONG DỊP XUÂN TÂN HỢI

HỎI CÁC QUÁN NHẠC VÀ NHÀ SÁCH

BỨC TƯỜNG

NGUYỄN HẢI CHÍ

Nó đã đánh thầy nó. Phải, nó không chối điều đó. Thầy nó không lỗi gì với nó, với bạn bè nó. Ông thầy vẫn dễ nể như ngày nào, vẫn cấp kiến cận trẻ trẻ, với cái cái quần rộng thùng thình phủ lấy đôi giày bụi bặm, vẫn với cái lưng gù gù lúc nào cũng không muốn ngó lên, dường như không có một ước vọng gì hết.

Nó không hiểu tại sao nó đã đánh. Có lẽ không phải nó đánh thầy nó mà nó muốn đánh một cái gì — muốn đánh một người — ớn để nó trở thành người lớn — Nó mỉm cười, ngó vào tường gạch. Phải nó sẽ thành người lớn như thằng anh của nó, lần nào thằng anh về phép là đi uống rượu, uống ngày uống đêm, uống rượu không trả tiền, đưa nào nói là đánh chết mẹ — Đời là cái mẹ gì chứ? Đời chỉ một viên thôi. Một viên đi vào đầu vào tim thì đời ông ta cũng không còn. Thằng anh nó cười ngắc nghễo củ lên lâu nó: ĐM, mấy lần lên là cái giống gì? Năm nay học tới đâu rồi thằng ông tào, ĐM. Hồi, mày học tới đâu kể bố mày. Học tới đâu cũng không có liên quan gì tới tao, mà cũng chả có liên quan gì tới mày. Một viên thôi em à! Một viên thôi. Thằng anh nhéo lỗ tai nó một cái đau điếng, nó thấy ngàn vì sao nhảy trước mặt. Nó muốn chửi thằng anh nhưng ngăn cái mặt của thằng anh đang đỏ bừng, cặp mắt đục ngầu trông như chó dại.

Chỉ một viên thôi. Phải, thằng anh nó nói phải. Thằng anh nó đã hưởng một viên. Mả nó được lãnh mười hai tháng lương mua cho nó chiếc xe gắn máy cũ kỹ đi học hàng ngày. Đôi khi ngờ ngẩn nó thấy nó đang cười lên lưng thằng anh trên ngọn đồi gì đó mà thằng anh nó được hưởng một viên. ĐM. Bỗng dưng chửi thề: Có lẽ tôi cũng không khác gì thằng anh tôi. Khi xưa thằng anh tôi cũng hiền ngoan lắm mà.

Nó quay mặt ra khỏi bức tường gạch, bước đi. Rồi dừng lại, có lẽ giờ này họ đang hội thảo, đang ra kháng thư, không chừng họ đóng cửa trường để phản đối nó, cũng có thể họ đang biểu tình la ó ngoài đường phố. Họ than phiền nền giáo dục đi xuống. Nó mỉm cười: Mình đã thành người lớn thật sự rồi.

Nó trở lại, dựa lưng vào tường gạch, ngược mắt nhìn trời, trời xanh xa tít trên cao, không một bóng mây nhỏ nào bay ngang. Có lẽ đầu óc nó cũng sắp trống rỗng như bầu trời kia — Khi người ta thành người lớn là đầu óc người ta trống rỗng, người ta không còn thắc mắc nghĩ ngợi gì nữa khi người ta thực sự bước chân vào cái mà người ta nghĩ ngợi — Thằng anh nó lý luận như vậy, lúc tay mở gói nổ trái lựu đạn rồi liệng cái hộp vào tường làm cả nhà hét lên thất thanh. Thằng anh nó nhặt trái lựu đạn đóng gói nổ vào giữa tiếng chửi rủa của mả nó. Thằng anh cười hề hề xuống bếp lục com nguội. Ba nó nhìn mả nó lắc đầu thở ra rồi bảo em nó lấy cặp nặng gỗ. Ba nó khập khễnh bước ra khỏi nhà.

Nó cũng bắt chước ba nó thở dài một tiếng rồi hải hân chân đi đi xuống cát. Nó nhíp dép phạch phạch tương chừng như tiếng ịch ịch của cặp nặng gỗ.

Ba nó cũng bị một viên, nhưng mả nó đầu được lãnh mười hai tháng lương mà còn phải đi đẩy xe cho ba nó ngồi khi còn ở quân y viện. Nó đem tay che miệng ngáp. Mấy đêm rồi nó không về nhà. Nó cũng không dám đến nhà bạn bè vì cái việc nó đánh thầy nó ai cũng biết. Không hiểu thằng Hải có tìm được giấy khai sanh cho mình chưa? Sáng nay ba mả mình đi vắng mà, bảo con em mình lục kiếm trong tủ chó đầu. Nó gõ gõ vào tường nghĩ cái khai sanh sẽ đưa nó tới một cuộc đời người lớn. Người ta sẽ nhận nó với cái khai sanh rồi chuyển tới một quân trường nào đó mất dạng, mặc sức cho thầy nó thừa kiện, mặc sức cho nhân viên công lực lùng bắt.

Nó lại mỉm cười nhìn xuống quần áo. Ngày mai nó sẽ có bộ quần áo khác và nó sẽ về đây với bộ quần áo đó, lưng nó lặn theo vài trái lựu đạn như thằng anh. Nó sẽ đến thăm thầy cũ, bắt tay ông ta một phát rồi vỗ lên vai ông ta như ông Tổng trưởng vỗ vai ông hiệu trưởng của nó khi ông ta đến thăm trường hôm tuần rồi. Nó run run đùi, ngúc ngoắc cái đầu hát anh đi lâu lâu mới về, yêu thương cho nhau dài nhé... Hình bóng con Cầm đen nhảy múa trước mặt. Con Cầm sẽ không còn che nó nhúc nhát hơn con gái. Và nó sẽ cứ lên đầu con Cầm một cái đau điếng rồi làm bộ đỏ mặt lên cho đôi mắt đục ngầu như chó dại. Con

Cầm sẽ lăm la lăm léc nhìn nó. Nó sẽ cười ha hả bảo con Cầm hãy xích lại gần anh tí nữa đi em...

Nó lấy thuốc ra châm lửa hút, bao thuốc thằng Hải mua cho nó hồi sáng bảo hút đi, nên tập hút thuốc cho đỡ buồn. Điều thuốc đã cháy đỏ và nó đang sục sủa cong lưng phun nước miếng phèo phèo ĐM, thằng Hải hại tao. Nhưng rồi nó lại đưa thuốc lên hít một hơi nữa, hít nhẹ, và phun chất nước miếng. Nó chấp tay sau đầu bước tới bước lui chậm chạp như người ta đóng kịch trên ti vi, mặt nó nhún nhún ra chiều suy tư nghĩ ngợi, thỉnh thoảng đầu nó lại gật gật và vai nó nhún nhún. Bây giờ thì đây, nó niềng niềng đưa mắt ngó xa xăm. Nó hình dung cái máy quay phim người ta đang đặt trước mặt ở dưới thấp, và nó sẽ lên màn bạc với một con người cao vút trên mây xanh. Nó múa múa tay, khỏi thuốc lượn vòng theo bàn tay nó. Nó đứng khựng lại ngó khỏi thuốc nhẹ nhàng mả áo. Nó lại hình dung một cảnh thần tiên trong cuốn phim tàu nào đó, tiên nữ đang tha thướt lượn giữa làn khói trắng. Nó nhắm nghiền mắt lại, hít một hơi thở đầy.

Thằng Hải thở hào hển chạy tới, mồ hôi lấm tấm trên trán. Thằng Hải trao cho nó tờ khai sanh:

— Mày đi nhanh lên, tao thấy cảnh sát đây ở khu nhà này.

Nó nhét vội tờ khai sanh vào túi áo.

— Bây giờ mày đi đâu? Thằng Hải hỏi. Nó nói ra ngượng chỗ tuyên mộ.

— Chúc mày bình yên.

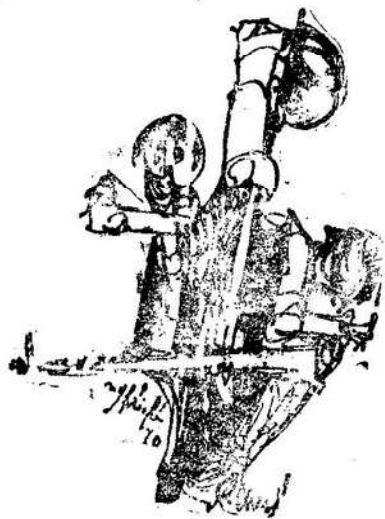
Nó nắm chặt tay thằng Hải rồi bước đi.

Toán cảnh sát dàn ra trước mặt. Nó lùi lại. Toán cảnh sát đi tới từ phía sau.

Nó đưa cặp mắt sáng quắc vào thằng Hải, đôi môi thằng Hải run run và đôi mắt chớp chớp như muốn phản trần với nó điều gì.

Nó vụt quay mặt vào tường.





1.

Ta thường ngồi uống rượu một mình trong những đêm hạ huyền. Phiến trăng mỏng dật dờ tàn tạ. Chốc gió buồn làm rụng lá tre khô. Ta chợt buồn mênh mông. Có phải sự hấp hối của một vầng trăng, có phải vẻ đìu hiu của một căn nhà vắng vẻ đã pha vào rượu một thứ men u sầu?

Căn nhà của ta ở, biệt lập với hàng xóm, nằm cô liêu trên con đường dẫn ra một nghĩa trang bạc lạnh. Có những buổi chiều ta thơ thần đếm thứ xem có bao nhiêu phần mộ. Có kẻ bảo cho ta biết rằng, trên những gò mà lặn người ta đã chôn chắt thêm không biết bao nhiêu là ngôi mộ mới. Ta giạt mình, kẻ chết bây giờ còn chôn dung thân ư? Có lẽ như vậy. Đất dành cho người sống còn thiếu thốn thì họa hoằn có một khóm đất khô nhỏ

2.

Ta thường đi lang thang một mình trên những con đường tối tăm nhất trong thành phố. Nhiều lần ta bắt gặp những đứa trẻ mới sinh nằm chết cong queo trên những đống rác lớn. Không một mảnh khăn gói ghém. Những bàn tay nhỏ nhấc đứa lên như cổ bằm vùi một điểm tựa nào đó ở cuộc đời. Mấy chiếc miệng tròn xinh xắn há ra như cố hít một ngụm dưỡng khí cuối cùng. Mắt mở trừng như luyện lưu, như tha thiết.

Hỡi các em thân mến của anh! Đừng bao giờ các em tiếc nuối cái cõi đời này khi người sáng tạo hình hài em cố tình vất bỏ. Các em hãy thần nhiên chấp nhận và mỉm cười nhắm mắt. Các em hãy tự hãnh diện là đã xa lánh cuộc đời này từ thuở đại khờ, từ buổi bình minh của cõi sống. Nếu các em tiếp tục lớn lên, thời gian sẽ quàng cho các em những chuỗi phiền toái âu lo và dẫn các em về một buổi hoàng hôn mù mịt. Những con người trưởng thành đã hoen ố. Họ không bao giờ được thuần khiết và tinh bằng như các em. Hỡi những đứa trẻ thân mến của ta ơi! Các em có nhận được sự phủ phàng của người tạo ra hình hài các em không? Sau cuộc giao hoan, sau một cơn khoái lạc nhục dục, đã lãng quên các em như một thứ khổ sở, một thói xấu cần lãng quên. Họ ném các em vào đống rác rồi phui tay bỏ đi như vớ vẩn một con chuột chết. Đây, cuộc đời hiện tại là thế đấy, các em đừng mong muốn ở lại cõi trần gian phiền phức này. Hãy bình thần ra đi!

Ta đứng nhìn những đứa trẻ ngây thơ đó để hiểu rằng hiện tại con người đang thực sự đánh mất tình người. Ta muốn vuốt mắt cho những đứa trẻ đó, hay cứ để vậy, cho chúng nhìn chòng chọc vào mặt cuộc đời cho thứ ánh sáng huyền nhiệm của sự hỗn nhiên trải rộng phất tan những lớp khói u mê đang dày đặc bao quanh con người hiện tại. Ta

phản nghĩa của sự ồn ào. Cũng không thể hiểu như sự im lặng của kẻ ngu dốt, những kẻ khinh khi hay những người có tội. Trong sự im lặng đó có tiềm ẩn một sức mạnh bao la thể hiện qua sự cười nhẹ nhàng và ánh mắt trầm tư. Đó là sự im lặng của đất trời, cái thường tịch của hư không. Một con người đang lao mình vào vực thẳm của cuộc đời, tâm thức luôn luôn dao động. Mắt lác liêng như rình mò, canh giữ. Miệng ồn ào nhưng ngôn từ giả dối. Tai thường xuyên nghe ngóng. Mũi thường xuyên đánh hơi. Khi hình dung một con người luôn luôn giao động và một vị thiền sư trầm tĩnh ta đã hiểu được sự im lặng của người.

Đứa trẻ chính là một thiền sư.

Tại sao có quá nhiều người điên?

Người điên khi ồn ào, bạo động. Khi trầm tĩnh suy tư. Họ không thực sự là con người trần thế với vòng luân chuyển của tập niệm, mà cũng không hẳn là một vị thiền sư. Người điên là kẻ đứng giữa, đứng ngay biên giới. Người điên là người đau sống ngay giao điểm của cái chết và nỗi sống. Họ đắm chìm tất cả cảm giác. Họ bắt chấp luân lý, giáo điều, dư luận của tha nhân. Họ sống trong sự trùng lặp giữa vô thức và ý thức. Họ có thể cười khi đôi mắt đầm lệ. Họ có thể ca những tình khúc nồng nàn khi trái tim đang có đơn. Họ có thể buồn trong cái vui. Họ có thể khiêu vũ trong một đám tang.

Đứa trẻ chính là một người điên.

Và bây giờ những đứa trẻ đang nằm chết bên lề đường, hiu quạnh.

4.

Ta vừa viết những gì? Phật, thiền sư, kẻ điên? Những đứa trẻ chết cong queo bên lề đường âm bụi? Những dòng chữ trên có ích gì cho cuộc đời?

Thời thì hãy để trôi xuôi những cái gì hiện hữu. Đừng chú ý đến nó. Cuộc đời vốn dĩ là như vậy. Như Nikos Kazantzakis viết trong *Les Jardins des Roches*, chúng ta sinh ra từ một huyết tủy thì chúng ta sẽ đi về một nấm mồ. Chúng ta bắt đầu buổi bình minh bằng bóng tối, thì buổi hoàng hôn cũng phải bắt đầu bằng ánh nắng tàn phai. Chúng ta chào đời bằng tiếng khóc thì chúng ta sẽ từ giả đời bằng tiếng khóc của người. Cuộc đời là một tiếng khóc khôn người.

Những đứa trẻ chết. Những ly rượu đêm hạ huyền. Mảnh trăng non rụng trên hàng mộ lạnh. Những thiền sư im lặng. Những kẻ điên ồn ào. Hãy để trôi đi tất cả. Hãy ngồi thuật bình thân trong căn nhà cô liêu xa vắng này để nghe một tiếng hát ở đâu đó, ngoài đồng ruộng, trên vòm cây, hay khắp cùng vũ trụ vắng vẻ. Tiếng hát của Đặng Thế Phong người nhạc sĩ bạc phận... đương thế bao la sâu...

ƯU THỨC TẬP NIỆM

vừa đủ chea thân. Trong những đêm hạ huyền nhờ nhờ ánh sáng, thoáng thấy những hình thù kỳ quái, chợt nghe những âm thanh dị thường, ta tự nhủ đây phải chăng là linh hồn vương tục? Ta đang tách rời khỏi trần gian, đang làm một cuộc giao tình cùng ma quỷ.

Có vọng ngôn chi vọng thích chi
Đầu bằng qua giá vũ như ty
Liệu ứng yếm tác nhân gian ngũ
Ai thỉnh thu phần quý xướng thi

Ta cứ tưởng tượng, ta đang là một Bồ Tát Linh thứ hai. Ta mong chờ một cuộc đối đáp cùng nương tử dưới chôn. Ta hy vọng được cùng một giai nhân mắt ngọc xương ngọc trong men rượu nồng cay. Nhưng thời gian vẫn trôi đi bằng bạc, ta mãi cô đơn trong căn nhà hiu quạnh đó. Ta một mình uống rượu. Một mình say sưa. Bằng hữu lần lượt từ giả ta, rời thành phố. Có kẻ không một lần nhìn lại quê xưa. Có người trở lại bằng khuôn mặt lạnh lẽo với một cánh tay bỏ rớt. Ngôn ngữ nghẹn trong dòng nước mắt. Ngó nhau mà im lặng. Bắt tay nhau mà đón đau.

Khuyến quán cảnh tận nhất bởi từ
Dữ ngã đồng tiền vạn cổ sầu

(Lý Bạch)

Có thực vậy không? Hay ta chỉ thấy sầu đắng ngút mắt, khuôn mặt mình vỡ tan trong cốc rượu thành từng mảnh vụn? Từ dạo đó, ta tạo cho mình thói quen, độc ẩm. Ta không muốn thấy rượu pha nước mắt. Ta không muốn nhìn những nụ cười gượng gạo. Ta muốn được đối thoại cùng hồn ma bóng quế để cố tình lãng quên một kiếp con người.

3.

Nhìn những đứa trẻ chết ta mới được hiểu tại sao Phật Thích Ca đi tu? Tại sao những thiền sư im lặng? Tại sao có quá nhiều người điên?

Phải chăng ngoài cuộc đời hiện hữu, còn có 1 Niết Bàn, một cõi dành cho các vị Phật?

Theo ta thì không có một vóc dáng nào gọi là Phật, cũng như không có cái gọi là Niết Bàn. Không có gì cả. Đức Thích Ca bỏ nhà ra đi, tìm đến gốc bồ đề, đếm xác lá rụng là để lãng quên một kiếp con người. Người không từ chối mình là người cũng như không hướng vọng đến Phật, vì Phật không có nghĩa gì cả, Phật chỉ là một danh xưng. Người muốn tránh một sự gặp gỡ thường hằng với tha nhân vì tha nhân là năng nhận của tập niệm. Người muốn thật sự dứt khoát tập niệm của con người và chỉ trở lại gặp con người khi tâm thức hoàn toàn trống không. Khi đó, mắt không nhìn cái đẹp. Mũi không ngửi hương thơm. Tai không nghe lời ngọt ngào. Miệng không nếm miếng ngon vật lạ. Như vậy Phật cũng như Niết Bàn chẳng qua là danh từ bao hàm 1 sự trống rỗng thuần khiết. Đó là chữ "vô" của nhà Phật.

Đứa trẻ chính là một vị Phật.

Tại sao những thiền sư lại im lặng?

Sự im lặng của thiền sư không được hiểu như

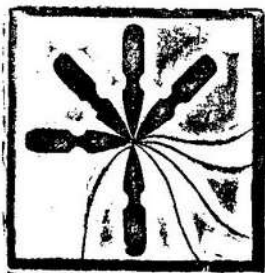
LÊ THỊ TU



CỎI DIÊM PHÙ

cửa thành dấu nhạt son phai
chân như pháp thể dấu hai mặt tiền
nâng trên đầu, gió non tiền
thị thành mây bữa vui triền non xa
chung lưng mở hội những là
gọi thăm dân thứ gọi ta mặc tình
trên núi cao, ta một mình
Lệ chưa kịp khóc lưng trông mắt đau.

MAI TRUNG TÍNH



KHI NÀO

Khi nào em mệt mỏi
Hãy cầm lấy tay anh
Con đường đưa em tới
Vùng mây trời biển xanh]

Khi nào em tội lỗi
Hãy dẫm lên đời anh
Nơi đã thừa ô nhục
Cũng không còn thần linh

Khi nào em đau khổ
Hãy nghiêng xuống hôn anh
Vỗng nhưng tơ phù phiếm
Ru em vài giờ quên

Khi nào em tuyệt vọng
Hãy cầm dao giết anh
Tắm gương soi đối mặt
Vỡ một lần cho xong

Ô Hoa kỳ trong thập niên kỷ vừa qua đang xảy ra một cuộc cách mạng dữ dội. Một cuộc cách mạng rất ít chết người — cũng lắm chỉ làm mệt người thôi. Đó là cuộc cách mạng tình dục, thường được gọi tắt bằng một chữ ghép : *Sexplosion*. Cái tên gọi như tiếng nổ, vậy mà không chắc đã diễn tả được tới một nửa cái thực tại đang xảy ra. Trước hết sự đổi vợ đổi chồng, swapping-club, swapping-party. Một vụ tiếp tân trà bánh rượu nhảy nhót rồi ai về nhà ấy là xưa rồi, dành cho các ông bà già. Bây giờ là sau chén rượu bánh, là *blue movie* để khích dục sơ khởi. Rồi sau đó là orgie, dâm loạn, làm tình tự do với bất cứ ai, với bao nhiêu kiểu gì, tùy ý. Chồng một góc vợ một phía, mời nhau ăn chả ăn nem tãi bụi. Sáng, tắm rửa rồi đưa nhau về. Nghỉ ngơi, làm việc, săn sóc con cái, trong khi chờ party sau. Mà *sexplosion* không phải chỉ "lạnh" như thế. Còn hơn nhiều.

THỂ UYÊN

ĐỌC CHUYỆN TÌNH CỦA ERICH SEGAL^[*]



Theo dõi qua sách báo và phim ảnh, cả phim ảnh thường lẫn blue movie cuộc cách mạng đó, tôi thấy sẽ phải đưa đến chỗ bế tắc. Mượn ngôn ngữ Nguyễn văn Trung mà diễn tả thì không gì chán cho bằng khi tôi nhìn người nữ chỉ như thân xác mang lại khoái lạc cho thân xác tôi và ngược lại. Bởi thế thật không ngạc nhiên khi đọc trong một tạp chí, một vài sinh viên Mỹ than thở là chán lắm. Cứ gặp nhau đầu vài câu trong quán xong là dẫn nhau về nhà. Cởi quần áo như máy rồi nhào vào nhau làm ăn. Vèo cái, thế là hết... Và một nữ sinh viên đã kể lại khi sang Paris, nhìn qua cửa xe thấy một cặp nam nữ đang ôm nhau hôn dưới gốc cây bờ sông Seine, cô ta đã xúc động bởi vì thấy "tình yêu" đang bộc lộ và hiện hữu.

Nhưng, nói theo kiểu Đông phương, trắng khuyết rồi trắng lại tròn, từ sự đạo đức quá lỗ của Thanh giáo trong những thế kỷ trước nhảy vọt sang *sexplosion* quá độ, sẽ có sự trở lại một vị trí quân bình. Sự báo hiệu sơ khởi sự trở về vị trí quân bình ấy của xã hội Hoa kỳ, đó là hiện tượng *Love Story*, Chuyện tình, của Erich Segal. Best-seller trong năm vừa qua, dịch 18 thư tiếng, đã bán được hàng triệu cuốn.

Mà đúng đó là một truyện tình, truyện tình cổ điển là khác. Tiền chiến nữa. Không khác bao nhiêu *Tổ Tâm* của Hoàng Ngọc Phách.

Chàng là Oliver Barrett IV, con Oliver Barrett III, một tỷ phú chủ rất nhiều xí nghiệp và ngân hàng Hoa kỳ. Giòng tài phiệt chánh gốc. Chàng học theo đúng một nhà giàu là Đại học Havard, và cũng rất đúng một sinh viên : một tay vô địch về cón cầu. Con nhà giàu, thể lực, to khỏe, vô địch thể thao : hình ảnh người sinh viên lý tưởng của Hoa kỳ. Chàng đi yêu một cô nữ sinh viên học nhạc, Jenny Cavilleri, Mỹ gốc Ý, con nhà nghèo. Chàng đòi lấy nàng nhưng dĩ nhiên bố mẹ không chịu, dòng Barrett không thích con gái nhà nghèo như thế. Và dĩ nhiên là chàng cứ lấy, và hai đứa đi làm nuôi nhau học hành. Chàng thành tài, trở thành luật sư có tương lai. Đúng lúc đó khám phá ra nàng bị ung thư máu hết thuốc chữa. Và nàng chết đi lúc mới 24 tuổi và chàng khóc như mưa gió, trong vòng tay của người bố già lợi mưa tuyết đến.

Tình tiết chỉ có thế. Không một đoạn tả chân gây cảm nào như thường thấy trong bài cử truyện ngắn dài Hoa kỳ nào trong mấy

chục năm gần đây. Và chỉ căn cứ vào tình tiết, thì chẳng khác gì bao nhiêu truyện tình sản xuất hàng loạt, bia xanh đỏ, bày đầy các sạp sách báo Việt Nam. Vậy sự thành công của cuốn sách, của Segal phải tìm ở chỗ khác.

Đó là ngôn ngữ tình yêu mới. Tình yêu kiểu đó thì muôn thuở, vượt không gian thời gian như chơi. Nhưng ngôn ngữ và cách thể diễn tả thì khác.

Đoạn mở đầu, chàng kể lẽ như sau :
« Tôi biết viết gì về một người con gái hai mươi lăm tuổi vừa qua đời ? Rằng nàng đẹp. Và thông minh. Rằng nàng yêu nhạc Mozart, Bach. Và tụi Beatles. Và tôi. Có một lần khi nàng muốn xếp tôi vào cùng một loại với các nhạc sĩ này, tôi hỏi nàng, theo thứ tự nào, và nàng nhoeo miệng cười trả lời, « Thứ tự A.B.C. »

Chàng và nàng đối đáp như sau trong lần gặp đầu :

— Ờ, tôi cần cuốn sách khốn kiếp đó gấp.

— Coi chừng cái ngôn ngữ ầu tả ấy một chút, cậu bé.

— Tại sao có lại dám coi như là tôi còn học tiểu học vậy ?

Nàng bỏ kính ra :

— Vì anh có vẻ con nhà giàu lại ngu ngốc. Tôi đây mới thông minh và nghèo,

Và lần đầu tiên tỏ tình của chàng và nàng như sau :

— Jen... em nghĩ sao nếu bây giờ anh nói...

Tôi ngáp ngừng. Nàng đợi.

— Hình như... anh yêu em.

Một giây yên lặng. Rồi nàng trả lời, giọng hết sức dịu dàng.

— Em sẽ nói... anh thôi như cái ấy.

Nàng gác máy cái rụp. Tôi không thấy buồn. Cũng không ngạc nhiên.

Chàng và nàng làm tình với nhau lần đầu tiên theo tiến diễn như sau :

— Thế nào anh cũng bay cho mà xem. Oliver à. Nếu cả ngày anh chỉ ngồi nhìn em mà chẳng chịu học gì cả.

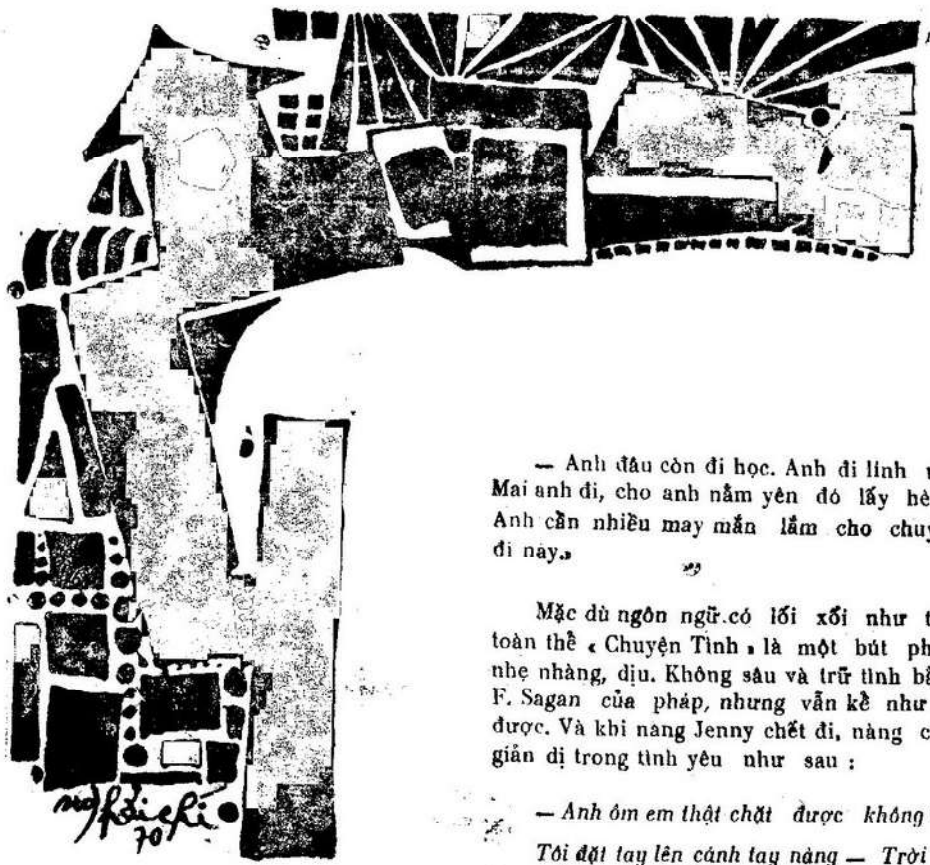
— Anh đâu có nhìn em. Anh đang học đấy chứ.

— Chỉ xạo. Anh đang nhìn chân em thì có.

— Thỉnh thoảng thôi. Sau mỗi chương sách.

— Sách gì mà toàn chương ngắn cùn vậy.

— Thôi đi có. Tự cao no vừa vừa chứ. Có đầu đẹp đến nỗi như vậy.



— Anh đâu còn đi học. Anh đi lính rồi.
Mai anh đi, cho anh nằm yên đó lấy hèn...
Anh cần nhiều may mắn lắm cho chuyến đi này.

Mặc dù ngôn ngữ có lối xối như thế, toàn thể « Chuyện Tình » là một bút pháp, nhẹ nhàng, dịu. Không sâu và trữ tình bằng F. Sagan của pháp, nhưng vẫn kể như là được. Và khi nàng Jenny chết đi, nàng chết giản dị trong tình yêu như sau :

— Anh ôm em thật chặt được không ?
Tôi đặt tay lên cánh tay nàng — Trời ơi, nàng gầy quá và siết chặt lại.

— Vẫn biết Nhưng làm thế nào mà cảm anh nghĩ em đẹp được ! Tôi ném quyển sách đang đọc xuống đất rồi lại chỗ nàng ngồi.

Trời ơi, Jenny, anh còn lòng dạ đâu mà đọc J.S. Mill trong khi anh thèm muốn em từng giây từng phút như thế này ?

Thế là chuyện xảy ra. Tất cả mọi chuyện.

Thế rồi bắt chập sự phản đối của Oliver Barrett III, chàng nàng lấy nhau rất lãng mạn. Lãng mạn đến nỗi khi làm lễ cưới trước tuyên úy Tin lành, thay vì nói những câu thông thường, nàng lại đọc thơ của E. Barrett và chàng thì đọc thơ của W. Whitman. Nhưng ngôn ngữ lãng mạn mới oái oăm và ngộ nghĩnh hơn. Hai người nhận được thiệp mời dự một buổi hội, và nàng chàng nói với nhau như sau :

— Ja vào, Oliver. Em không muốn phí 2 ngày tán phét với một bọn con bé ngu ngốc.

— Được, nhưng nói sao với họ bây giờ, Jen ?

— Bảo họ là em có bầu, Oliver a.

— Em có bầu thật sao ?

— Không, nhưng nếu mình ở nhà cuối tuần này, có thể em sẽ có bầu.

Theo dõi những ngôn ngữ kiêu này của chàng và nàng, tôi không ngạc nhiên lắm. Lớp trẻ Việt Nam bây giờ nói chuyện tình với nhau cũng khác lớp trước xa. Trong một truyện dài bản thảo mới chuyển tới tôi của một nhà văn mới viết, khoảng hơn hai mươi tuổi, chàng, một chuẩn úy hải quân sắp đi bộ tổng tuần hàng sang Nam vang và trong chuyến trước, ban chàng đã bị B. 40 thổi bay hai chân ngay bên cạnh, đã đến từ già nàng. Chàng liền ngã đầu vào lòng nàng, nói chính xác hơn, gối đầu lên tam gác nàng. Và đây là ngôn ngữ yêu đương bây giờ !

Nàng nắm nhẹ lấy tóc tôi kéo lên và nói :

— Không phải thế, Oliver, ôm em vào lòng cơ. Nằm xuống cạnh em.

Tôi hết sức thận trọng — bao nhiêu ống thuốc lũng cũng — leo lên giường, nằm vào trong chân cạnh nàng và ôm nàng vào lòng.

— Cảm ơn anh, Ollie.

Nàng ngừng thở sau câu nói đó.

Nàng chết. Dĩ nhiên là hết một câu chuyện tình. Giản dị, thế thôi. Và lớp trẻ Mỹ đã hoan nghênh cùng mình : qua Erich Segal, họ đang khám phá lại được tình yêu. Nhưng đó là truyện của họ. Còn ở Việt Nam, lớp trẻ chưa bao giờ dễ mất tình yêu cả. Hơn nữa, họ đang bầu víu vào tình yêu. Để chịu đựng được cuộc chiến tranh này.

Trong hoàn cảnh như thế, CHUYỆN TÌNH bản dịch chắc sẽ được đón tiếp một cách vừa phải bởi lớp hai mươi chưa phải gia nhập chiến tranh dưới bất cứ hình thức nào. Còn đối với lớp trẻ lớn hơn, như tôi chẳng hạn, thì CHUYỆN TÌNH là một truyện tình hay. Nhưng đọc xong là xếp vào ngăn tủ hay cho mượn. Bởi vì Erich Segal chưa mang lại cho tác phẩm mình một chiều sâu cần thiết để chịu đựng được thời gian qua — dù thời gian này có là một tháng hay một năm. Δ

(*) CHUYỆN TÌNH, nguyên tác « Love Story » của « Erich Segal », bản dịch của Phan Lê Thanh, Hoa Năng xuất bản, 216 trang, giá 250 đồng.

NGUYỄN ĐẠT

mùa xa vọng

MÙA MƯA SẮP TỚI

Mưa mấy lần ngỡ đến
Mây rủ tóc hai em

Tôi ôm đời dường bệnh
Buốt nhơn lá đau tim
Môi và mắt cô Uyên

Mây đăm sao bắt tận
Đầm mưa lỡ một đêm
Té rợn mớ thần kinh

Mưa ơi thao thức lắm
Trắng toát quần cô Vân

ĐAU TRẦN GIAN

Quần đen đăm Than Uyên
Hai gấu rộng man thiên
Giec lạnh xứ rừng hàn

Quần trắng mây Thanh Vân
Giec bên thành bệnh viện
Tôi thánh thoát một lần

Mùa mãi đau huyền ảo
Rưng rưng khối lệ trần
Ồi mây trắng • Đất đen

NĂM XƯA TRÊN SÔNG HƯƠNG

Mây xanh đầy sông Hương
Ai khước chào dĩ vãng

Mây xanh đăm một thuyền
Hồn kiều lạc Saigon

Mây xanh hoài Thanh Vân

THANH VÂN

Em đừng hỏi • Tôi đây
Bỏ dép • Thu áo dài

Chiều đăm mắt xanh mây
Anh ngã rộng xanh tay

Tay anh • Xanh vai ai
Tay anh choàng thân người
Vi sao • Em chớ hỏi
Anh đau • Cô ấy gầy

Chúng tôi tơ mỏng lắm
Đau biết phút buong rời Δ

BỮ ĐỒ I tới tôi thích lại quán cà phê ở dốc cầu. Có lẽ là vì thói quen, chứ cà phê thì uống ở đâu cũng tạm được và nhạc ở đâu cũng như các quán khác thôi, vài cuốn băng nhạc tiền chiến, thỉnh thoảng có một hai cuốn băng nhạc thời trang gì đó.

Quán này có cái tên là *Nắng Cũ*. Tôi chịu không hiểu gã chủ quán có phân biệt được những ảnh hưởng cũ hay nắng mới khác nhau ở chỗ nào. Dầu sao thì đó cũng là một cái tên đơn giản, không kèn kiệu và làm dáng văn nghệ một cách màu mè. Tôi chừa ghét những nơi bày đặt làm ra vẻ là một *Café littéraire*. Nào là đàn hát và tổ chức hàng đêm những thứ gọi là chương trình văn nghệ đặc biệt. Chỉ toàn một bọn miệng còn hôi sữa tập tành ra dáng nghệ sĩ thiên tài, trình trọng ngâm thơ con cóc và hát lảo lếu những bản nhạc rề tiền cốt để tán gái.

Tôi đã quá chán những buổi làm trò như thế, cho nên bây giờ chỉ thích mỗi đêm kiếm một cái quán tầm thường nào đó để chun đầu vào, nghe lơ mơ âm nhạc và tiếng người nói chuyện ồn ào chung quanh, uống một ly cà phê không cần ngon lắm. Nếu gặp được vài thằng bạn thân, ngồi nhậu bia với nhau thì càng tốt.

một tách cà phê đen, thứ thường thôi chứ không cần phải là cà phê *Robusta* hay *Robor* gì hết.

Cô gái mỉm cười. Nàng rất có duyên, dễ thương, giọng Bắc kỳ nghe quyến rũ một cách ma giáo lắm. Tên nàng là Tường Vi, giống như một loài hoa nhưng có lẽ khó có thứ hoa nào vừa biết nói biết cười tươi tắn như nàng, lại biết đi đứng thướt tha nữa mới tuyệt chứ.

Lát sau, tôi cảm thấy dễ chịu như thường lệ, nghĩa là nhắm nháp một tí nước cà phê đen lóng lánh và khói thuốc lá cay nồng trong miệng.

Ngồi ở đây chờ một cái là cách biệt hẳn với nhạc và tiếng nói ồn ào, nhưng ngồi một mình cũng khá buồn. Tường Vi thỉnh thoảng đi qua lại nhưng nàng chỉ gọi vài văng một nụ cười rồi thôi, nàng còn bận việc ở quầy hàng.

Khí tôi uống hết tách cà phê thì Hùng vào. Hẳn quen thuộc với ở đây hơn tôi nữa nên thân nhiên ngồi dựa ngửa trên ghế, gác hai chân lên bàn và lấy tờ nhật báo lá cải nào đó đọc tiếp truyện *Lộc Đình Kỳ*.

Hùng là một thằng bạn thân với tôi từ nhiều năm nay, có bao nhiêu chuyện đều nói với nhau hết rồi nên bây giờ quả thực đã hết chuyện. Gặp tôi, hẳn nhường mắt ra đầu chào rồi cúi đầu vào tờ báo,

Gã chủ quán cũng sà vào bàn góp chuyện. không hiểu vì lịch sự cần thiết hay vì chính gã cũng thích chuyện trò. Dù sao đó là một ông chủ quán khá bất thiệp và vui tính, gã không nói gì nhiều nhưng cái câu nói dễ nghe nhất của gã là: thêm bia đi, thêm đá lạnh...

Cứ thế, tôi vật vờ lẳng đặng, mặt nóng bừng để chịu. Những điều thuốc khổ nóng không còn thấy mùi vị, cứ tuần tự thấp trên môi.

Gần khuya, Tường Vi có vẻ được rảnh rỗi. 1 chút Nàng đem một bông hoa hồng nhỏ đựng trong chiếc lọ sứ, đặt lên bàn ngón ngang tàn thuốc lá và vỏ chai. Nàng kêu lên:

— Vừa thôi chứ. Uống gì mà dữ vậy?

Nàng già về trách móc một chút cáo cô chuyện và ngồi xuống trên chiếc ghế nhỏ, quan sát bọn đàn ông đang ba hoa khật khưởng với một ánh mắt thích thú.

Rồi Tường Vi bỗng đi đâu một lát, dẫn vào giới thiệu (thật không đúng lúc) một cô gái với cái tên gì đó tôi nghe không rõ.

Tôi chỉ nhìn thấy cô nàng loảng thoảng trước mắt, hình như đeo kính cận thị và ôm một cục sách dày cộm. Tôi đã quá chán món nữ trang này. Nghĩ cũng thật kỳ cục, gái điếm trang sức bằng mũi nước hoa rề tiền, còn gái nhà lành thì dùng những cuốn sách với toàn đề tài ghê gớm.

Nhưng không biết cô gái lạ, mặt này có phải nhà lành hay không. Cô nàng tỉnh cờ ngồi cạnh tôi, và thế là tôi phải lên tiếng một chút:

— Em tên gì?

Giọng cô nàng ổng ẹo trả lời:

— Tên giống như một loài chim biển.

— Trời ơi, 'mấy nước' dữ vậy?

— Anh nói sao? Cái gì... nước?

Tỉnh tôi không ưa làm mất lòng phụ nữ, nên tôi chữa lại liền.

— Tôi định nói là nước biển, xanh thẳm và bao giờ cũng đẹp. Nhưng này, có nói rõ tên cô ra chứ. Tôi không rành về động vật học mấy, đại khái tôi biết những thứ như sò, tôm, cua, cá, còn chim biển thì mù tịt.

Cô gái cười ra vẻ tán thưởng những lời ba hoa của tôi, nhưng thú thật tiếng cười của nàng làm tôi ớn lạnh còn hơn là say rượu.

— Tên em là Hải Âu.

Tôi ngạc nhiên thực tình. Cái tên ấy khá thơ mộng đối với một cô gái có bộ mặt và giọng nói rất đáng bi quan này.

Thế là tôi và Hải Âu bắt đầu có vẻ chịu đèn nhau. Cô nàng sau khi biết tên tôi rồi bỗng hỏi:

— Anh làm nghề gì?

Tôi ghét câu hỏi tò mò loại đó quá, làm như là những tên thám điều tra lý lịch tội nhân.

Tôi làm nghề gì ư? Tôi biết trả lời thế nào cho ổn. Tôi có một cái thể sinh viên trong túi nhưng tôi chưa hề biết mặt một ông giáo sư. Ở trường đại học, cái bọn người cần thiết nhất mà tôi phải liên lạc là bọn sinh viên lý tài quây và bán cours ronéo. Quanh năm tôi không hề đến trường ngoại trừ một lần vào đầu tháng 11, tức thay hôm đó trường được nghỉ lễ Quốc Khánh.

Lẽ dĩ nhiên là tôi tự giới thiệu với Hải Âu một con người hoàn toàn khác biệt với tôi. Nghĩa là tôi rất hào hoa, giàu sự, và nghệ sĩ v.v... những người này rất mau thuẫn với nhau nhưng không hiểu sao cô nàng lại có vẻ tin được.

Hải Âu bỗng nói, kèm theo một cái nhìn nhiều ý nghĩa về tôi.

— Thôi, em phải về.

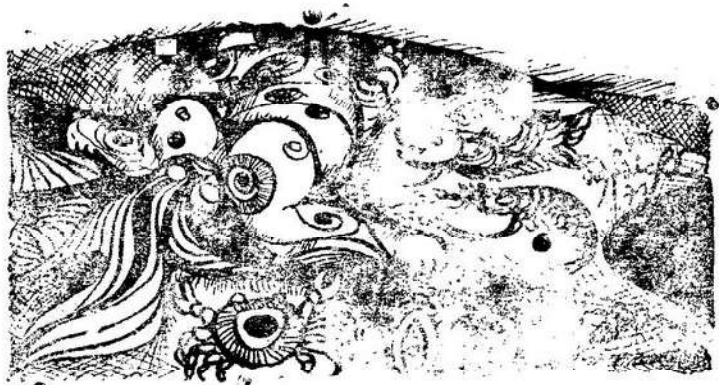
Tôi quan sát nàng, nhờ men bia tôi cố gột bỏ được tất cả những nét lỗ bịch điệu bộ của nàng và cuối cùng tôi khám phá ra là dù sao Hải Âu cũng là một người đàn bà, với những bộ phận tuy không hấp dẫn lắm nhưng trông cũng có vẻ tạm được.

Tôi liền hiện ngang đứng dậy, dùng trí óc kiểm soát số tiền còn lại trong túi rồi bảo với nàng.

— Để anh đưa em về.

Và tôi chào tạm cả bạn bè. Hai tên Chín và Hùng có vẻ ngạc nhiên nhưng tôi sẽ giải thích với

HOÀNG NGỌC TUÂN



ĐÊM TÀN RA

Có lẽ mới 8 giờ tối, nhưng quán đã đông khách, nghĩa là không còn một bàn nào trống và đối với khách uống cà phê, tên nào cũng thuộc loại ngồi lì một cách khủng khiếp, khó đợi họ ra về để có chỗ ngồi được.

Tôi biết khá rõ về loại người ngồi uống nước dai như đĩa này, vì một lý do dễ hiểu là tôi cũng thuộc vào một trong những người ấy. Tôi có một tháng đủ 30 ngày trống rỗng ghê gớm, 30 ngày có thể gọi một cách văn hoa là những ngày chủ nhật buồn. Thất nghiệp, không công việc gì làm, không có trường học, không có cái hen nào với 'đào', vẫn đề quan trọng nhất đối với tôi là đốt thi giờ. Đốt thi giờ cũng một lúc với đốt thuốc lá trong những quán nước.

Quán ngột khò và ugười, tôi định ra về vì không thể đứng ngơ ngáo mãi ở đây được. Nếu có gái ngồi giữ kết không nói:

— Anh vào bàn trong nhà đi.

— À, cảm ơn. Suýt nữa quên mất cái bàn cuối cùng này.

Đó là một bộ bàn ghế đặt ở phòng trong, gần bếp bốc khói có những chú nhỏ đang pha cà phê hoặc vùi vãi rửa ly tách. Bàn đặc biệt này của gã chủ quán dành riêng cho những khách quen. Vì đêm nào tôi cũng vào mặt đến đây nên đương nhiên trở thành khách quen, nhưng khách quen có nghĩa là khách quý.

Tôi nói với cô gái giữ kết Lm cho tôi

miệng vắt vẹo một điều thuốc lá hiệu Camel. Thứ thuốc này trúng tủ của tôi nên tôi nhanh chóng vút điều Bastos đang hút dở để lấy bao thuốc lá trong túi áo Hùng.

Rồi thêm một thằng nữa, mang cái tên may mắn; Chín, con số tuyệt vời nhất trong những ván bài cào. Chín rất lì dừ và lè nhè, hẳn ghi tên vào một ban nào đó ở trường Đại Học gần đây nhưng chẳng chú ý gì đến bài học cho lắm, vì còn bận tâm với mục đích trở thành Krisnamurti của Việt Nam!

Hùng đang đọc báo bỗng bật cười thỉnh thú.

Tôi hỏi:

— Cái gì vậy?

— Những tin tức xe cán chó: Cảnh sát bắt kẻ cướp trúng lăm bà già đi chợ. Dượng ghé mò vô mừng con gái riêng của vợ bị chém một đao gần gầy gò.

— Mày cười được à.

— Đọc báo bây giờ tao chỉ theo dõi có mục đó. Chính trị, quân sự, kinh tế v.v... cho vút vào sọt rác hết.

Tôi gạt gừ ra về đồng ý với Hùng. Hẳn bỗng hứng chí kêu thêm nhiều chai bia 33 và bọn tôi nốc thả cửa, bắt đầu dành nhau nói chuyện và không thắng nào còn nghe được điều gì. Thằng mang số 9 gần có nói về tư tưởng và tự do gì đó, nhưng tôi không chú ý đến hẳn vì chất nước vàng ồng của bia lạnh quyến rũ hơn nhiều.

Tôi đưa Hải Âu về, nhưng không có nghĩa là về nhà, trên đường đi có một rạp chớp bóng và tôi mời nàng vào xem. Dĩ nhiên là nàng không đồng ý.

— Nhà em ở xa lắm.

— Thì xem xong anh đưa về. Ở đâu?

— Đường Phan thanh Giản. Biệt thự số...

Tôi lại kinh ngạc nhìn nàng một lần nữa. Hy vọng nàng thuộc loại con nhà triệu phú và tôi dám thề rằng trên thế giới không có loại người nào đáng yêu bằng những cô gái triệu phú.

Hải Âu viện nhiều lý do để từ chối; nào là về khuya ba mẹ la rầy, nào là mới quen biết mà đã đi xem hát với nhau không tiện... Nàng từ chối cả triệu lần, tôi nài nỉ lần thứ một triệu lẻ một và... cuối cùng tôi mua hai cái vé xuất chót trên lầu.

Trong bóng tối âm u bí mật, tôi cũng không biết là rạp đang chiếu một phim màu hay đen trắng. Tôi bỗng nhớ đến thằng Holden Caulfield đáng yêu. Hắn rất hay dùng cái chữ quý quái: *các thứ*. Dù sao thì ở đây cũng là một rạp hát bóng nên tôi chỉ có thể làm ít thứ với Hải Âu. Cũng tạm, và hy vọng sẽ làm các thứ nếu kéo được Hải Âu về nhà với tôi. Nàng không nặng ký như một chiếc xe máy cày nên tôi tin tưởng đến 99% là sẽ đem được nàng về nhà sau khi tan hát.

Thình thoảng nàng cũng kêu lên vài tiếng yếu ớt:

— Đứng anh. Làm thế kỳ lắm.

Tôi trả lời:

— Phim này khá đấy, đã đoạt được 5 giải Oscar.

Nàng lại phản đối:

— Để yên cho em xem.

— Tài tử Liz Taylor đẹp thật.

— Người ta nhìn mình kia.

— Tôi nghiệp cặp tình nhân. Trông nàng đau khổ ghê quá.

— Anh kỳ quá. Biết thế em đời nào dám đi xem hát với anh.

— Cái thằng phá đám kia thật mất dạy. Vì hân mà chông và nàng phải xa nhau.

Cứ thế, những câu đối thoại thuộc loại siêu thực và phi lý giữa tôi và nàng cứ tiếp tục, cùng một lúc với việc tôi khám phá thấy hai bên tay của mình đã đánh mất đầu đó trong người nàng.

Không hiểu sao đêm nay tôi bỗng đều đặn và tôi bại quá. Thông thường tôi là một người rất đáng hoàng và thánh thiện. Tôi lại là một kẻ vốn rất ngưỡng mộ đàn bà, gần như lúc nào cũng đặt một vòng hoa tôn kính trên mái tóc họ. Tôi nhút nhát ghê lắm. Có lần tôi yêu điên cuồng một cô gái, phải đợi hơn 3 năm sau từ ngày quen nhau mới dám rút rờ viết cho nàng một lá thư tỏ tình. Lại cẩn thận đợi lúc nàng ở xa xôi mới gửi đi. Tôi mới nói, và tự ti đến nỗi dành cho nàng một câu trả lời mà tôi đã biết trước, nghĩa là yêu cầu nàng trả lời gấp cho tôi biết ý kiến của nàng: *Có hay không?* Hỏi một câu thẳng thừng như thế đối với đàn bà có nghĩa là chấp nhận trước một kết quả thảm hại. Và đúng như tôi dự đoán, nàng đánh điện tín gấp cho tôi với vốn vẹn một chữ KHÔNG to tướng. Từ đó tôi thề rằng không yêu một ai khác nữa.

Tóm lại tôi là một người lẳng mẫn. Nhưng đặc biệt đêm nay, với Hải Âu, cho phép tôi phạm phu tục từ một chút.

Cuối cùng, tôi đưa Hải Âu về nhà tôi. Đứng trước tòa building vĩ đại kín, cổng cao tường, Hải Âu nhìn tôi có vẻ thần phục làm tôi hơi hồi hộp vì biết rằng chỉ trong vài phút nữa nàng sẽ đổi thái độ.

Không may cho tôi, cửa nhà đã đóng kín và tôi kêu rần cả họ hàng cũng không có kết quả gì vì tên gác đàn giữ chìa khóa đã ngủ kỹ tít trên lầu 4. Tôi đành quan sát bốn phía rồi leo lên cửa, cố gắng uốn mình như con tôm để chun vào dưới hàng giầy thép gai nhưng lưng tôi đã bị móc một cú đau điếng. Vào trong sân nhà rồi, tôi nhìn thấy Hải Âu đang bồn chồn ngoài cánh cửa. Nàng kêu lên:

— Còn em làm sao đây?

— Em leo vào như anh được không?

NGUYỄN TÔN NHAN

độc được thẳng tư



HOA ĐÀN BÀ

Chỉ còn hoa địa tạng

Nở một nùm lòa xòa

Chỉ còn xư đàn bà

Cầu vồng năm ướt ráng

MỘT NHẠNH ĐỘC ĐƯỢC TẶNG HƯƠNG

Vân hải có Quỳnh Hương

Mắt mũi má môi hường

Vàng má môi mắt mũi

Sang mua thôi máu phổi sương

ÁP ỨNG

Sớm mai ong vỡ tổ

Em vất mặt môi hay

Bên trong trông rất ngộ

Sữa trắng xuống một bầu

Về ngân nga hết nói

Tiêu tưng áo cà sa

Áp ứng trắng đen là

Ta bà cả thịt da

CHỈ CÓ LÁ CỎ

Chỉ có lá cỏ là

Rỉ máu năm mười ba

Chỉ có cỏ tiêu thoa

Là rớt năm mười tám

Chỉ có em là đáng

Xỏ mũi anh suốt đời

Chỉ có cỏ lá ơi

TƠ MÀNH

Độc cơ mỗ vẫn xanh

Yến hay oanh liền mảnh

Nam xưa em kẹp tóc

Nam nay lộ huyết phần

Ô năm nào con gái

Đua chen rộ biếc cánh

Nam nay hương phấn gọi

Ỗ nhi hoài cổ nhân

HAI NHẠNH ĐỘC ĐƯỢC TẶNG HƯƠNG

Vàng vân hải cử hươu

Liều y thu cử khai

Đào mạn phần trang đài

Liều nhiều sông với nước

Làm sao cảnh thực được

Xóc trước cô Quỳnh Hương

Vàng diên đại lộn hường

— Trời ơi, em là con gái, lại mặc áo dài làm sao leo được. Anh bảo người nhà mở cửa đi.

— Cái thằng giữ chìa khóa đang ngủ say với vợ, và hẳn sẽ ném cô anh xuống lầu ngay nếu anh đánh thức hẳn dậy bây giờ.

— Anh mà sợ một tên gác đàn sao?

— Vì anh đâu phải là chủ nhà. Em hiểu cho, anh chỉ là người ở nhờ.

Hải Âu nguyệt tôi một cái thất dài rồi lo lắng nhìn ra ngoài đường phố tối đen. Tôi biết mọi chuyện đều đã đổ vỡ, đành xuống giọng:

— Anh xin lỗi nhưng nếu em không leo vào được, có lẽ em nên về nhà em, hẹn khi khác.

— Gần giờ giờ nghiêm rồi. Nhà em lại ở xa quá.

— Ở đó đâu có xa gì.

— Tận Gò Vấp, trước thành Cổ Loa mà anh bảo gần.

— Trời đất ơi, sao lúc này em nói ở biệt thự đường...

Hải Âu không thêm cái cớ thêm với tôi một câu nào, nàng quay mặt ra đường đón một chiếc xe taxi. Tôi bỗng nhìn thấy con đường đêm và phố nhà lặng lẽ thật kỳ lạ, gần như đang tan rã thành từng mảnh thủy tinh lấp lánh. Bầu trời đen tã tôi những hình thù hư ảo, những mái nhà vỡ vụn tan

lạnh, cột đèn đường gục xuống gây đổ đứ đẻ đoạn. Tôi kêu lên:

— Hải Âu, em nhìn thấy gì không? Đêm đang tan rã.

— Anh là đồ điên!

Nàng làm sao thấy được Người ta chỉ dễ dàng biết đến đêm đen, đêm hồng, đêm mưa, đêm hè, đêm giới nghiêm v.v... nhưng chỉ có một số ít người đêm đêm trở về với thân thể và tâm hồn trắng đã vì đã nốc quá nhiều rượu bia, cà phê và thuốc lá... Chỉ một số ít người, trong đó có tôi, mới thấy được cảnh trời đêm tan rã.

Tôi thầm mong tan vỡ hết đi những hệ phố, những gai đi hoang, những đêm trông trái kinh hoàng. Tan vỡ hết đi cả tôi nữa, với đầu óc trắng như nha phiến và những tháng ngày lê la vô vị.



T I Ế N G súng lẻ tẻ của địch quân ở phía bên kia cầu gỗ, đã làm cản bước tiến quân của đại đội. Hai người lính của trung đội II bị trúng đạn đã được tải về bãi đất trống, nơi trái khói vàng vừa bốc khói, để đánh dấu cho trực thăng tải thương đáp xuống. Đạn trái phá bắt đầu từ căn cứ, cầu về ngôi làng như mưa bão. Những đóm lửa lớn, lóe lên san sát và sức nổ đã làm những người lính cúi đầu, ép tay vào hai tai. Toàn thân họ run chuyên, như bị xóc lên khỏi mặt đất. Đạn trái phá róc sạt trên đầu toán quân, tạo trong thính không hừng hực năng, ghê khiếp. Địch vẫn bắn cầm chừng ở bên trong làng. Quân ta, ở bên chiếc cầu gỗ, vẫn nằm dưới con mương đất, chờ đợi. Sau trận mưa trái phá, họ sẽ rời bỏ vị trí cũ, qua cầu, để tiếp tục chiếm thêm mục tiêu. Có vài người bặm môi, như che dấu, hoặc cầm cự cùng nỗi lo âu khó tả, đang dấy lên trong con tim của họ. Một tên tân binh, đang làm dấu thánh giá và làm râm cầu kính. Một tên tân binh khác, đang ỉa sồn trong quần. Lần đầu tiên, hẳn nhăm dục mặt trận, hẳn thấy rõ cảnh bắn giết, khói lửa, bom đạn, và đồng đội ngã gục. Lần đầu tiên, hẳn chứng kiến được cảnh một người bạn bạn, nhào lộn xuống cầu, khẩu súng văng ra, và tiếng hét lên nào nùng cả một thính không ngời ngút thuốc súng.

O N G đại đội trưởng đã cho lệnh xung phong. Trung đội của thiếu úy Tân, được lệnh thay thế trung đội của thiếu úy Mậu, lên cầu đầu tiên. Ở đầu làng, những ngôi nhà tranh bốc lửa. Khói tỏa ngập trời. Gió Nam thổi, khiến khói mỗi lúc mỗi dạt về quân ta. Mắt mỗi người lính trở nên cay sè, khó chịu vô tả. Những đóm lửa thi nhau cháy dưới nắng. Hơi nóng bay tỏa theo gió, quất xối xả vào da thịt họ như những trận mưa lửa, như thể cháy phồng từng lớp mỡ sà. Lửa, lửa ngút ngàn, lửa reo mừng cùng trời đất. Lửa bén từ nhà này sang nhà khác, như cơn bão cuồng điên, mịt mù trong gió. Đạn trái phá đã dứt và súng địch cũng im bất luận. Tuy nhiên, tiếng súng của quân ta vẫn tiếp tục nổ ròn. Những khẩu súng chĩa về hướng làng, về các nơi khả nghi, các đọt cây, các lùm bụi, và những trảng rạ rậm rạp ẩn nấp cùng với những tiếng nổ của đạn phóng lựu, rậm trời, lẻ loi dừng phất.

Những tờ được phân tán, lục lọi khắp làng như những đàn chó sói. Những người lính dầm từng bước một. Họ được lệnh bắt giữ mọi người dân còn sót lại trong vùng bình địa. Họ phải quăng lựu đạn hơi cay xuống những hầm bắt gặp. Họ ào ào đốt kho lúa gia súc, và không quên hái luôn cả những chùm ớt nặng trĩu, đỏ thắm. Họ la hét rầm trời, đập tung những cánh cửa còn sót lại, và bắn bừa lên những trần vách khả nghi. Nơi đây, họ có quyền hạn như một vị chúa tể, và cũng nơi đây, bạn bè đồng đội họ đã đổ máu, ngã gục. Họ ào ào trong hội lửa, chạy băng băng trên những đống tro tàn. Thỉnh thoảng, những cột gỗ, sườn nhà đổ xuống, khi họ vụt qua tạo nên những tiếng động khô khan. Nơi đây, bước chân của đoàn quân như bước chân của những người chinh phục. Lửa đã giúp họ nóng nảy. Hận thù đã giúp họ cuồng điên hơn bao giờ hết.

M O T tờ đã tiến sâu vào làng. Những người lính kinh binh và tiền sát đã khốn khổ dò dẫm khi tìm cách vượt qua một hàng rào tre rậm. Trung đội thiếu úy Mậu báo cáo, vừa tìm thấy những trái lựu đạn gai ở dưới một cành cây trên đường tiến quân. Viên sĩ quan trung đội trưởng luôn luôn dục đám binh sĩ của chàng phải cẩn thận hết sức. Chàng hét luôn miệng. Coi chừng ăn lựu đạn bây giờ. Coi chừng hầm chông đó... Tìm cách chui qua đi. Đầu máy, ông đại đội trưởng luôn luôn gắt, với một giọng hết sức nóng nảy. Răng lục soát thật kỹ. Bắt hết cả dân cho tôi...

Họ bắt đầu tiến sâu vào ngôi nhà đã cháy. Một cây dừa bị đạn đại bác bắn trúng, ngã sòng sọc trên sân đất, khói lửa vẫn còn âm ỉ trên những thanh

gỗ đã cháy thành than. Họ bọc đằng sau vườn chuối. Bình Hả, người lính tiền sát, đã tìm ra một con bé đang nằm nép sau một lùm bụi. Con bé độc nhất còn sót lại trên mảnh đất này.

... Em bé lại đây

— Con lạy ông tha cho con.

Con bé vẫn ngồi run rẩy, gương mặt nó bầm đầy bùn, và khói than nhưng đôi mắt nó tròn vo như hai hòn bi. Mái tóc bông bẻ tơi tả rủ xuống một gương mặt đầy sợ hãi tột cùng. Con bé mếu máo tiếng còn tiếng mắt.

— Mẹ con đã chết rồi. Con lạy các ông tha con.

Thiếu úy Tân vừa gọi, em bé lại đây. Đừng sợ, vừa bước tới. Con bé chạy lùi, vấp phải gốc cây bưởi, té quỵ. Hai bàn tay nhỏ nhắn, úp vào mặt; chỉ còn lộ một đôi mắt đầy khiếp đảm và ràn rụa lệ. Nước mắt chảy dài trên gò má con bé. Nó đứng dậy và Tân thấy được bà vai con bé dầm máu. Giọng con bé trở nên nghẹn ngào.

tiên hoài thư



KHUNG CỬA NHỎ

— Mẹ con chết nằm ngoài kia. Các ông tha cho con.

— Không, các anh không làm hại em đâu. Các anh không giết mẹ em đâu. Lại đây, anh băng vết thương cho, em bé.

— Con sợ.

— Nay, máu chảy ra nhiều. Anh cầm máu cho.

— Con sợ. Mẹ con chết rồi.

Rồi con bé khóc ngất. Mẹ ơi, mẹ ơi. Mẹ bỏ con.

Những người lính lúc trước hung dữ bao nhiêu, giờ đây như những con chiên buồn bã bấy nhiêu. Tiếng khóc mưng mưng vang lên như từng nhát dao xối xả vào con tim mỗi người, từng nỗi đau đớn tuyệt đỉnh. Một cơn gió thổi qua, mang theo hơi nóng và hơi khói đến với mọi người. Hường, người lính truyền tin, bỗng nhiên nhỏ lệ. Hắn cúi đầu xuống, và đôi vai run lên. Hẳn quên lưng những lời đối thoại, hồi hạn, lịch lạc trong máy. Hẳn quay lại nhìn thiếu úy Tân:

— Con con bé cũng bị thương. Chắc bị trúng đạn pháo kích, ông.

Tân bẻ khẩu súng xuống đất, gọi:

— Em bé lại đây. Anh băng vết thương cho.

Bọn anh đến cứu em mà. Lại đây, em bé.

Nhưng con bé không lại. Nó bước từng bước khập khễnh, để chừng như muốn chạy. Nó đến bên thì thò một người đàn bà, nằm chết còng queo trên miệng hầm, sau ngôi nhà bếp. Nó úp mặt vào thì thò của mẹ nó, rồi gào lên: mẹ, mẹ. Một con

chó cũng bị chết thui ở ngay trên thềm. Đạn trái phá đã cầu đúng vào nóc nhà, khiến toàn thể ngôi nhà là bị tàn rụi. Những chiếc lu, vò đã nám đen, vẫn còn nóng như vừa mới lấy từ lò nung ra. Con bé bấu hai bàn tay vào cổ mẹ, rồi vuốt lên đôi mắt, gương mặt kỳ dị, đầy mờ.

Hạ sĩ nhất Cày, ông già mang phóng lựu, quay mặt lại, đôi mắt mờ đi, ông ta nói rầu rầu với thiếu úy Tân.

— Để tôi đem con nhỏ này về nuôi. Hoàn cảnh nó đau lòng quá. Thú thật với thiếu úy, tôi đi đánh giặc già đời, nhưng đây là lần đầu, tôi thấy một cảnh nào lòng như vậy. Và ông ta bước đến bên cạnh con bé, vỗ về đầu nó.

— Em bé, đưa vai đây, tôi băng cho.

Con bé mở tròn đôi mắt, như kháng cự ông già.

Đằng sau, thiếu úy Tân nói bằng một giọng nghẹn ngào.

— Chắc cảnh này sẽ ám ảnh tôi suốt đời. Ông Cày, lỗi này do ai gây ra?

— Tôi nghĩ, là do chiến tranh.

— Ừ, cái gì cũng đổ thừa cho chiến tranh, cho trận mạc, cho bom cho đạn. Chứ không phải là do lòng dạ người chứa toàn hận thù, tranh giành một cách phi lý? Chứ không phải đầu óc trí não của con người, đặc sệt máu đỏ ghê tởm sao? Người ta nói ao ước hòa bình, nhưng thực sự con người có ra gì hòa bình đâu.

— Tôi hiểu, thiếu úy. Họ phải về đây, nhìn thấy cảnh này, họ mới thấy được thế nào là thảm cảnh của chiến tranh. Nhưng, lỗi không phải tại mình, thiếu úy.

— Làm sao con bé này biết được lỗi của địch làm sao nó hiểu rõ ai giết mẹ nó. Địch thì trăm mưu ngàn kế. Địch thì lươn lẹo đủ bề. Làm sao con bé lại hiểu được lợi dụng dân, lợi dụng đồng bào một cách, lợi dụng em bé ngây thơ. Làm sao nó hiểu được hai người lính của chúng ta đã bị địch ăn núp trong làng này bắn chết? Nó còn nhỏ quá mà. Nó chỉ thấy canong của chúng ta, đại bác của chúng ta. Nó chỉ nhìn trực thăng chúng ta nã hỏa tiễn xuống, và chúng ta ào ào vào như một đầu thú dữ. Ông Cày à, Ông không thể mang nó về nuôi được đâu. Nó xem chúng ta là kẻ đã giết chết mẹ nó, Bàng có chúng ta đã ở đây, và nó đã không cho chúng ta săn sóc.

— Tôi hiểu, thiếu úy.

— Chúng ta không thể gây thiệt hại vào trí óc ngây thơ của một đứa trẻ, khi nó chưa đủ tuổi để nhận thức. Nhìn con bé này, tôi nhớ đến đứa em gái của tôi. Ngày xưa, tôi cũng bằng em tôi, chạy loạn, cũng đã từng đổ dành nó khi nó khóc thét khi người ta đánh nhau. Em tôi cũng có gương mặt hao hao như thế, đôi mắt tròn vo như thế... Ngày mẹ tôi bị mất thắm Tây bắt giam, tôi vẫn hay bông nó về cựa ngục. Mẹ tôi đưa vú từ trong song sắt ra để nó bú. Còn tôi, tôi khóc rống. Tôi nghiệp con nhỏ em tôi, nó bú những gì dòng sữa khổ đau của mẹ tôi. Tôi không thể quên được, chiếc vú tộp lại, và mẹ tôi phải cắn răng bóp mạnh, để sữa chảy, mà mắt bà thì đầy nước mắt. Bây giờ đến lượt con bé này...

— Tôi định dỗ dành nó, và đem nó về làm con nuôi. Vợ chồng tôi hiếm muộn. Có nó, bà xã tôi sẽ vui biết bao.

— Tôi cũng mong có một đứa em gái. Em tôi bây giờ đã chừng 16, 17 tuổi. Nó là em cùng mẹ khác cha. Nó theo cha nó.

Viên thiếu úy cúi đầu hỏi nhỏ người lính truyền tin.

— Có lệnh gì không?

— Ông đại đội trưởng bảo mình lục soát xong ở yên vị trí, ăn cơm, thiếu úy.

— À, tôi sẽ mang nó về cô nhi viện, nơi ngày thơ ấu, tôi đã sống và đã lớn lên. Nơi đó, con bé sẽ có bạn, sẽ đỡ tủi thân hơn. Nơi đó, không có đôi mắt cay nghiệt của con người; mà có đôi mắt dịu dàng, bao dung của Thượng Đế.

Đôi mắt chàng nhắm lại.

— Rồi nó lớn lên, nó sẽ hiểu.

Hường bỗng nhiên cất tiếng:

— Em đã từng nghe người ta nói nhiều về những cái xấu xa, nhớp nhúa ở cô nhi viện.

—Ừ, tao có nghe. Chẳng nhỡ xa xa mà lại còn ghê tởm nữa. Người ta đã mang cái em bé tàn tật vì chiến tranh ra ngoại quốc để triển lãm. Để ăn lòng nhân đạo của người người ngoài nước. Người ta đã kiếm vô số tiền. Nhưng, biết làm sao bây giờ. Không ai có lòng tốt đâu, nếu có chỉ để lợi dụng. Tao sợ, một ngày nào đó, nó trở thành một con diêm Mỹ.

Trung đội của thiếu úy Tân đã được lệnh nấu cơm trưa. Họ sẽ trở về hậu cứ vào buổi chiều. Tân đã thuyết phục được con bé, để cho y tá Sinh băng bó vai và xức thuốc đỏ vào vết thương ở bàn chân. Y tá Sinh nói giọng thật hiền. Y mang những đôi kẹo ho xanh xanh đỏ đỏ ra nhin con bé. Con bé phất đầu bờ ngó, sau đó, chụp lấy, và nhai ngấu nghiến. Nó vừa nhai, vừa quệt nước mắt. Đó là một con bé khoảng 12, 13 tuổi. Nước da màu nâu nhưng đôi mắt thì lạnh lợi hết sức. Đám lính, nhiều tên làm trò chơi. Chẳng hạn tên Nha đi đầu xuống đất, tên Hà hát bài chòi Bình Định, tên Lang làm xiếc bằng cách tung mấy trái chanh lên trời. Nhưng con bé vẫn thĩnh thoảng bất lên, nức nở. Nha lại mang đến cho con bé một tô cơm trắng, thịt mỡ.

— Em bé, ăn cơm kẻo đói.

Con bé nhìn tên lính ngần ngại.

— Cơm thật ngon lắm, em bé. Ăn xong, anh cho ăn kẹo Mỹ.

Ở dưới gốc cây xoài, thiếu úy Tân bàn với hạ sĩ nhất Cày.

— Bọn mình đào huyết chôn mẹ con bé. Ông kêu anh em mang xẻng, và đi tìm đất. Nghe nói ông giới địa lý lắm hả?

— Giỏi thì giỏi. Chứ cảnh này, giới cũng phải chịu thiếu ừ.

Ông già phóng lựu đứng dậy, gọi vài tên lính ở ngoài đồng trống. Hạ sĩ Sinh, y tá trung đội, đã vẽ một đoạn vải băng trắng đến bên con bé:

— Em bé, đưa anh quần khăn tang cho.

Con bé đứng trơ như khúc gỗ. Chắc nó không hiểu được điều mà người ta đang làm cho nó. Đầu nó vẫn cúi xuống và khóc thút thít. Y tá Sinh hỏi:

— Em tên gì?

— Dạ tên Mơ.

— Mơ, tên đẹp quá. Em có pháp danh không?

— Dạ có. Em đi chùa luôn luôn. Thầy đặt em

một pháp danh ngày em quy y.

— Vậy pháp danh của em là gì?

— Em quên rồi.

— Nay, em bé.

— Dạ.

— Em còn đau hết?

— Còn đau.

— Sao em bị thương vậy?

— Tại cà nông. Khi đó em đang hái rau ngoài vườn. Mẹ em ở trong nhà.

— Nay em bé.

— Dạ.

— Em sửa soạn đưa đám tang mẹ nhé. Con bé lại bật khóc. Y tá Sinh vuốt tóc con bé, nói:

— Bây giờ em, mang tạm cái khăn tang này nhé.

Một người con có cha mẹ chết, đều phải quần vành khăn trắng quanh đầu để tỏ mình nhớ thương đến cha mẹ, để ghi công đức sinh dưỡng của cha mẹ.

Tiếng khóc của con bé lại bật: phát ngắt, lên. Con bé đang tui thân.

— Chốc nữa, bọn anh sẽ đem mẹ em ra huyết chôn. Em sẽ ném đất vào huyết mẹ, nhé.

Hạ sĩ nhất Cày trở về. Toán lính bắt đầu đóng tấm chiếu rách vào tìm thấy trong một ngôi nhà dân. Họ khiêng thi thể người đàn bà đặt lên tấm chiếu và bỏ lại. Họ dùng một đòn tre để khuôn chiếc quan tài tội nghiệp. Nhưng con bé đã vùng chạy lại. Nó nứ lấy bó chiếu gào lên: Mẹ, mẹ ở lại với



TINH VỆ

KỊCH và CHIẾN TRANH

Ồ! Sao đề kịch gần chiến tranh, kỳ vậy?

Kịch là nghệ thuật rắc rối lắm, cao lắm! Chiến tranh là cái gì trần thế lắm, có oai hùng có tủi nhục chết chóc, máu, nước mắt đau khổ lắm. Không thể xếp hai thứ đó gần nhau, vì mâu thuẫn quá!

Nhưng dường như đầu mối của hai cái đó lại bắt nguồn từ mâu thuẫn. Kịch là cái quái gì? Sách dạy rằng đó là một cuộc đời thu nhỏ để trình diễn trên sân khấu (không dám nhảy vào lãnh vực giáo khoa của trường QGANKN). Kịch phải có mâu thuẫn giữa chính cái TA, giữa các cái TA vân vân và vân vân. Đánh nhau cũng thế, không có xích mích, bất hòa không có đánh nhau. Xích mích vì rất nhiều lý do: Tôn giáo, giai cấp chủ nghĩa, đất đai, lúa gạo. Từ Croisades, phong kiến, chư hầu, quân chủ đến Dân chủ Phát xít Quốc xã, Tư bản, Cộng sản, Đại Đông Á, Ấp chiến lược... và còn gì nữa.

Cứ có mâu thuẫn là có kịch gần đây — Các mâu thuẫn là có chiến tranh dài dài. Nếu hết mâu thuẫn là hết kịch, hết mâu thuẫn là thấy chim câu Hòa Bình. Hết kịch, hết chiến tranh. Nhưng hết như thế thì buồn tẻ lắm, còn có gì đáng sống nữa đâu. Phải có hạt lúa sinh ra cây lúa, hũy thê của hũy thê (coi chừng, Sở phối hợp Nghệ thuật) sinh sinh hóa hóa, đời là bề khổ (xin phép chư Thượng tọa).

Con người khó có thể lên cõi Thiên đàng hay chốn Niết bàn là bởi chưa diệt được Ái, ố, hi, nộ... Nặng ký nhất là món 'Ái' giữa giống đực và giống cái. Người ta gọi là ái tình, là amour là love, thơ mộng lắm và cũng đau đớn lắm. Giữa hai sex là cả một sự mâu thuẫn 'ngheêm trọng' nhưng cũng điều hòa tuyệt hảo. Một đảng cứng cỏi, một đảng mềm mại, một đảng to, đảng nhỏ, trắng đen, dài ngắn, lì lợm.

Các cụ ta gọi là âm dương. Âm Dương! Đầu mối của vạn vật. Cái gì cũng có âm và có dương. Cái bút có nắp đậy vào quân bút mới thành. Nắp bút: âm, quân bút: dương. Chìa khóa và ổ khóa. Xỉa răng, ngoáy lỗ tai cũng xuất phát từ nguyên lý âm dương. Cái cục áo cũng là động tác âm dương, khuyết là âm; cúc áo là dương. Khi mở mắt chào đời đã thực tập lý thuyết: bú vú mẹ. Khi nằm xuống vĩnh viễn cũng lại phải có âm dương. Quan tài thợ mộc đóng phải có mộng âm dương. Huyết kia là âm, quan tài là dương. Có ông bà là có cha mẹ, có vợ chồng, lạ thật!

Như vậy đi đến kết luận: Có mâu thuẫn là có kịch, là có chiến tranh, có mâu thuẫn là vì có thất tình, có thất tình là vì có âm dương. Vậy, hết âm dương là hết kịch, chấm dứt chiến tranh. Nhưng âm dương không bao giờ diệt được, nếu cứ còn

chiến tranh hoài, chiến tranh còn, kịch còn, kịch còn quốc ngữ còn, quốc ngữ còn nước ta còn (xin lỗi cụ Nguyễn văn Vĩnh). Hời các diễn viên kịch coọc, chèo cái lương, hát bộ, tài tử màn bạc, truyền hình hãy nhào vô làm nghệ thuật, không sợ chết đói và âm dương không thể diệt!

Chắc rằng thuở xưa mặt trăng không như ngày nay, cũng có người ngắm, cây cối, nhưng bị mặt trời đưa cái khí dương sang mạnh quá, làm mất quân bình, diệt hết cái âm, tạo nên thể dương cường ám hủ, thành ra trên mặt trăng không có kịch, không có chiến tranh. Amstrong và các bạn sau này mò lên chỉ vác về có mấy cục đá tự khen nắc nỏm!

Cả một sự tuần hoàn, một chu kỳ, có kịch rồi có hạ màn, có chiến tranh rồi có hòa bình. Nhưng hạ màn để rồi có những vở kịch khác, hòa bình chỉ là nối tiếp của chiến tranh. Vì chỉ huy trưởng Trường Bộ binh thủ đức nào đã lấy cái 'Cư an tư nguy' thêu trên huy hiệu quân trưởng đáng tôn làm bạc Sư về Kịch rồi vậy.

Thiếu âm dương, thiếu kịch là cõi thế này 'chán bỏ mẹ'. Hãy coi những cô gái già. Cau có khó chịu không thể tưởng. Nếu hết chiến tranh vĩnh viễn rồi những xương đúc vũ khí vất đi đâu? Mối đây một vị Tướng của ta chết chỉ vì có một sự trục trặc của một bánh khía răng cưa nào đó trên trục thẳng, bánh khía răng cưa là một nguyên lý của âm dương của kịch. Đau khổ nhì.

Cho nên bộ môn Kịch coi bộ vững lắm. Bởi viết văn bây giờ có máy chữ, có thư ký, không cần viết, chỉ cần tưởng tượng, suy nghĩ. Rồi ra Robot, computer có thể đề ra văn chẻ ra thơ rất lạ và rất hay. (Computer đã giúp con người lên mặt trăng, đã có thể lấy trở về trọn đời được rồi đấy). Ông Diên Nghi và ông Thảo Trường đau nhé! Nhạc sĩ đã thất nghiệp nhiều vì cuộn băng từ tính, họa sĩ chết dần vì cái máy ảnh, và người ta đã chế ra máy đề vẽ, điêu khắc thì là những tảng đá những miếng thép, sợi dây kẽm, ném ra, vát lên nhau, hàn lại, cần đến bàn tay thợ mộc, thợ hàn xì, thợ cắt kiếng nhiều hơn! Làm báo thì đó có đủ máy móc, máy nhận tin, máy sắp chữ, máy chụp, máy in, máy cuộn, máy cắt... chỉ cần bấm nút, robot cũng sẽ bấm nút được. Thế là cả ông Dương hùng Cường, Trịnh Cung, Nguyễn đức Quang trong tương lai sẽ thất nghiệp. Chỉ còn lại Vũ, Truyền hình và sân khấu, không cái gì có thể thay thế con người bằng xương bằng thịt, bằng tim bằng óc diễn xuất trên kia được. Ông Thảo Trường, Mai trung Tinh nên cười đi, còn Ông Ngọc Hạnh cũng buồn vì bị chê nghệ thuật nhiếp ảnh là máy móc.

PHẦN I

đồng thanh tương ứng,
đồng khí tương cầu

11

Trong nửa phần đời sau của cuộc đời chàng những chữ này đã đạt đến một ý nghĩa cụ thể tàn khốc. Chàng đã trở thành tất cả những gì chàng tiên đoán, tất cả những gì chàng sợ hãi, tất cả những gì mà chàng điên cuồng chống lại. Cuộc chiến đấu giải phóng chàng khỏi những xiềng xích nhân tạo, vươn lên khỏi những luật lệ, qui tắc, công ước, mà tin con người không đưa chàng tới đâu cả. Chàng trở thành nô lệ cho tính ngồng cuồng và ý thích hay đổi thay của chàng, một hình nhân không biết làm gì hơn buộc thêm vào mình một vài tội ác vụn vặt còn con cho đầy cuốn sổ đoạn trường mình tự hành mình.

Sự kiện chàng đầu hàng ở cuối đường khi thần thì chàng chỉ là một khúc gỗ bất động, như chàng viết, không phải để khinh thị chế diễu bỏ qua dễ dàng. Rimbaud là con người phản kháng nhập thể. Cần phải ném trái mìn sa đọa và nhục nhã, mọi hình thức đoạn trường để đánh gục cái ý chí ương ngạnh đã làm lạc tự căn đề. Chàng đã hư hỏng, cổ chấp, ngang tàng — cho đến giây phút cuối cùng. Cho đến khi không còn một chút hy vọng nào. Chàng là một trong những tâm hồn tuyệt vọng nhất đã nảy sinh trên trái đất. Đúng, chàng đã đầu hàng vì kiệt lực — nhưng chỉ sau khi chàng đã đi qua hết mọi nẻo đường lầm lạc. Cuối cùng, không còn gì để nâng đỡ lòng kiêu hãnh của chàng lâu hơn nữa, không còn gì để mong chờ nữa ngoại trừ vuốt sặc của tử thần, bị tất cả bỏ rơi trừ cô em gái yêu thương chàng, không còn gì để làm ngoài việc là hét lên cầu xin lòng từ bi bác ái. Tâm hồn chàng đã chiến bại, chỉ còn cách bó gối quì hàng. Ngày xưa lâu lắm rồi chàng viết: « Je est un autre ». Bây giờ vẫn đề « khien tâm hồn trở nên dị thường theo kiểu những comrachios » đã đi tới giải đáp. Cái tôi khác kia chính là cái tôi thoát vị. Nó đã ngự trị gian lao trong một thời gian dài, nó đã chống cự mọi cuộc cộng hãm chỉ để sau cùng đổ vỡ và tan vào hư không.

Tôi nói người ta phải là Tiên. Tiên là một tự nhiên mình trở thành một Tiên. Tiên là một người đã hồi sinh như vậy. Lúc khởi nghiệp, Thế rồi đột nhiên nghiệp dĩ chàng dứt, và chàng chẳng còn hữu ích gì cho văn chương, ngay cả văn chương của chính chàng. Rồi là lãng mạn, sa đọa, kinh nghiệm của tội lỗi, chán chường, cuồng nộ, căn lao — và ô nhục, ô nhục, đau đớn, phản kháng, thất bại và đầu hàng. Từ sự man rợ của những cảm xúc đối kháng này, từ chiến trường mà chàng tạo nên bằng chính thân xác chàng, vào giây phút cuối cùng bỗng nở ra đóa hoa của

đức tin. Các thiên thần phải sung sướng biết bao nhiêu! Chưa bao giờ có một đầu óc nào ngoan cố hơn Hoàng Tử Arthur kiêu mạn này! Chúng ta đừng quên nhà thơ, kẻ tự hào chàng đã thừa hưởng sự sùng bái ngẫu tượng và lòng ưa chuộng xúc phạm thần thánh của tổ tiên chàng, những người Gaulois, đã từng nổi tiếng trong trường là « tên oắt con cuồng tín dơ dáy ». Đó là một hỗn danh mà chàng chấp nhận một cách kiêu hãnh. Luôn luôn « một cách kiêu hãnh ». Đó là kẻ vô lại hay cuồng tín, kẻ đạo ngừ hay tên buôn nô lệ, thiên sứ hay quỉ sứ, lúc nào cũng ghi nhận sự kiện một cách kiêu hãnh. Nhưng vào giây phút cuối chỉ có vị tu sĩ nghe chàng xưng tội là có thể nói đã rút lui một cách kiêu hãnh. Người ta kể lại chàng đã nói với em gái mình, Isabelle rằng: « Anh có đức tin, có bé... Hẳn đức tin, và ta chưa từng thấy đức tin nào như vậy ».

Đó là đức tin của một trong những tâm hồn tuyệt vọng nhất mãi

đang võ trang từ đầu tới chân, và mất một thời gian dài để nuốt cái bánh vẽ vinh quang rẻ tiền của những lãnh tụ xảo quyết chẳng bao giờ chịu buông tha chúng... Tôi có thể thấy ngay từ bây giờ rằng kỷ luật sắc và sự điên cuồng sẽ cầm tù toàn thể xã hội Đức, và tất cả chỉ để cuối cùng bị nghiền nát bởi một vài hình thức liên minh liên hiệp nào đó!

Vâng, chàng có thể được cả hai phía tán dương một cách chính đáng như nhau. Đó là vinh quang của chàng, tôi xin nhắc lại. Nó có nghĩa là chàng ôm ấp bóng tối và ánh sáng. Cái mà chàng bỏ rơi là thế giới chết chóc sống động, thế giới hư ngụy của văn hóa và văn minh. Chàng gạt sạch tâm hồn chàng khỏi mọi cạm bẫy giả tạo nuôi nấng con người hiện đại. « Phải tuyệt đối tận kỳ là Chữ « tuyệt đối » vô cùng quan trọng. Vài câu sau chàng thêm: « Cuộc chiến đấu của tinh thần cũng tàn bạo như cuộc chiến đấu của con người; nhưng viên tượng công lý là lạc thú của tôi minh Thượng Đế mà thôi ».

NGHIÊN CỨU
VỀ RIMBAUD

của
HENRY MILLER

nguyên hữu hiệu

dịch

chàng chịu đựng mọi khổ cực và thiếu thốn đó chăng? Tôi nghĩ lắm. Bề ngoài chàng có vẻ không có một mục tiêu nào cao cả hơn bất cứ một tay phiêu lưu có tham vọng nào. Đó là quan điểm của những kẻ kỳ cục, những kẻ thất bại nhưng lại muốn có 1 người bạn đồng hành vớ vẩn ví đại như chàng Rimbaud bí ẩn. Theo tôi thì dường như chàng đang sửa soạn một cuộc Phục Sinh. Mặc dầu có thể chính chàng cũng không thấu hiểu trước muốn đó, nhưng hành vi của chàng tựa tựa thái độ của một bậc thánh chiến đấu chống lại bản chất man rợ của mình. Một cách mù quáng, có lẽ vậy, chàng dường như tự sửa soạn để nhận thánh sứ mà chàng đã đại đột và ngu muội khinh bỉ chối từ. Người ta cũng có thể nói rằng chàng đang huyết chôn mình. Nhưng chắc chắn chàng chẳng bao giờ có cảm tình với ngôi huyết đó — chàng vốn vô cùng khiếp đảm loài dơi. Với chàng cái chết đã tự nhiên hiện một cách quá rõ ràng trong nếp sống Pháp. Hãy nhớ lại những lời nó khủng khiếp của chàng... « Lấy tay khê nhấc tấm ván thiên, ngồi xuống, chết ngạt. Thế là xong, không còn tuổi già, không còn nguy hiểm; kinh hoàng không có tính chất Pháp. » Chính sự sợ hãi cái chết sống động này đã khiến chàng lựa chọn cuộc sống gian lao, chàng thách thức mọi kinh hoàng hơn là khuất phục giữa dòng. Vậy thì mục tiêu, cứu cánh của cuộc sống tàn bạo nhường ấy là gì? Dĩ nhiên vì một điều, đó là khám phá mọi biến tượng có thể có của cuộc đời. Chàng coi thế giới như một nơi « đầy những cảnh huy hoàng không thể thăm viếng hết trong cuộc đời của muôn ngàn người ». Chàng đòi hỏi một thế giới « trong đó năng lực vô biên của chàng có thể tác động do. » Chàng muốn tận dụng những tiềm năng của chàng để tự thể hiện một cách tuyệt đối. Tuy nhiên, ở tận đáy, tham vọng của chàng là đạt tới biên giới của một thế giới huy hoàng, một nét tương đồng nào với thế giới mà chàng đã biết, dù cho có bị đập vùi và kiệt lực.

THỜI CỦA NHỮNG



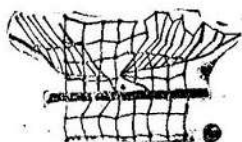
KẺ GIẾT NGƯỜI

mãi khao khát cuộc đời. Đó là đức tin phát sinh từ giờ cuối cùng, phút cuối cùng — Nhưng đó vẫn là đức tin. Bởi thế, quan trọng gì đâu việc chàng đối kháng lâu mau, hoặc càng cường, hay nhu nhược? Chàng không yếu kém trong tinh thần, chàng dũng mãnh oai phong. Chàng chiến đấu đến sức cùng lực kiệt. Và đó là lý do tại sao tên tuổi chàng, như tên tuổi Lucifer, còn mãi mãi lay lừng, tại sao chàng sẽ được cả bên này lẫn bên kia tán tụng. Ngay cả kẻ thù cũng tán dương chàng! Chúng ta biết dài kỳ niệm dựng lên cho chàng quê hương, tỉnh Charleville đã bị người Đức hạ xuống và chôn đi trong cuộc xâm lăng vừa qua. Ngày nay đáng ghi nhớ, xiết bao, tiền tri xiết bao, những lời chàng nói như tát nước vào mặt Delahaye, bạn chàng khi người này đề cập tới siêu đẳng vô địch của những kẻ chinh phục Đức quốc. « Bọn xuân ngọc! Sau những hồi kèn trống đình tại nhưc ọc chúng sẽ lại trở về quê cha đất tổ để ăn xức xịch, tin tưởng rằng mọi sự đã xong. Nhưng hãy chờ một chút. Bây giờ chúng

Điều chàng muốn ám chỉ là chúng ta đang trải qua một sự tàn kỳ giả tạo: chúng ta không có những trận đánh kịch liệt và tàn bạo, không có cuộc chiến oai hùng như các bậc thánh ngày xưa đã phát khởi. Các bậc thánh là những người mạnh, chàng nhận định, và những ăn sĩ là những nghệ sĩ, ngày nay không còn hợp thời nữa, thân ôi! Chỉ có kẻ hiểu ý nghĩa của cảm dỗ mới có thể nói như thế. Chỉ có kẻ quý trọng kỷ luật, thứ kỷ luật nhằm nâng cao đời sống tới mức độ nghệ thuật mới có thể gọi ca những bậc thánh thiện như thế.

Trong một ý nghĩa nào đó, có thể nói trọn cuộc đời Rimbaud là một cuộc hành trình kiếm tìm kỷ luật thích nghi, một thứ kỷ luật có thể cung hiến cho chàng tự do. Lúc khởi đầu, như một kẻ cải tạo, điều này khá minh bạch, mặc dầu người ta có thể không đồng ý với thứ kỷ luật chàng tự đặt lên mình. Trong phần thứ hai của cuộc đời, khi chàng đã đoạn tuyệt với xã hội, mục đích của thứ kỷ luật khắc khổ của chàng càng khó hiểu hơn. Phải chăng chỉ vì muốn đạt tới sự thành công thế tục mà

(Còn tiếp)



Dã P mạnh vào cạnh bàn, quả trứng bị đập một chỗ, tôi bóc lớp vỏ cứng, tôi nói với con tôi, — Ăn trứng này xong con sẽ thành chim đó, con có sợ không?

— Không. Mỹ Hạnh trả lời trong khi nhìn tôi lật bỏ từng mảng vỏ cứng.

— Mà con thành chim thì con bay đi, con tôi nói tiếp:

— Mẹ nhốt con lại làm sao con bay được.

— Con bay trước rồi làm sao mẹ nhốt. Tôi thua nó.

Ôi con tôi buồn bã và trông mình đôi mắt nó đen láy, tóc dài xuống vai, môi đỏ hồng. Tôi muốn cảm ơn Thiên đã cho tôi Mỹ Hạnh, cho tôi một đứa con như tôi ao ước. Nếu nhận sắc của một người đàn bà và tài năng của một người đàn ông, một phần nào là dấu hiệu họ được sống hạnh phúc hơn kẻ khác, thì Mỹ Hạnh đã có điều kiện ấy. Nhưng tôi không tin như thế. Những trái cây chín rộ, ghé răng cắn lại thấy bật ra những con sâu, nhiều khi còn lở loét xuống bụng.

— Hôm nay con được nghỉ học?

— Mẹ cũng vậy?

— Mẹ đâu có nghỉ học, mẹ nghỉ làm chứ?

— Ừ, mẹ nghỉ làm, một lát mẹ đưa con sang ngoài.

— Mẹ có ở đó với con không?

Tôi im lặng. Tôi còn có cái hẹn với Toàn.

Quả trứng được lật hết lớp vỏ cứng, tôi đặt quả trứng vào đĩa, lấy dao cắt đôi, rồi cắt đôi thành bốn miếng. Giữa men trắng của chiếc đĩa, 4 miếng



Đôi mắt người thanh niên làm tôi nhớ ra mình quá đáng trí, tôi kéo vật áo che lại chỗ hở vì cái khay lại dúi ở hàng nút bụng. Đánh răng còn một lớp vôi che những đôi mắt cú vọ kia làm tôi lại nhặt nhặt, cái nhìn làm tôi trở thành một vật bị nhìn. Ngồi xe Lam vẫn khó chịu về những cái nhìn như vậy. Ngoài ra còn khó chịu về sự chật chội, sự tranh dành vào những buổi sáng của một thành phố như chỗ trứng, ai cũng muốn đến nơi phải đến đúng giờ, tôi cảm thấy đời sống chưa chất quá mức từ khi Thiên chết, từ khi tôi phải tự nuôi lấy mình. Tôi xuống xe cách ngã tư chừng hai trăm thước và đi bộ lại. Mỹ Hạnh lúc này chắc đang được tô màu lên những hình vẽ sẵn với ý kiến của mẹ tôi, và buổi chiều tôi sẽ được nhìn thấy những màu sắc

với tôi. Tôi cảm thấy kỳ cục vì nghĩ có bao nhiêu con mắt người ta đang nhìn.

Toàn khen tôi qua chiếc áo tôi mặc.

Toàn đón xe, mở cửa cho tôi, tôi bước vào xe và cảm thấy như mình lưu lư làm theo người đàn ông.

Người đàn ông kéo mạnh cửa xe.

Khách sạn nằm cạnh một thiết lộ, từ cửa sổ phòng nhìn xuống, tôi thấy có hoang dã mọc trùm lấp cả một đoạn đường sắt. Ngang tầm mắt tôi, nghĩa là ngang tầm của một cửa sổ ở lầu hai nhìn ra là những tàu lá dừa. Và nhìn xuống là khoảng sân xi măng với những chiếc xe hơi trông, người chắt đã rút vào, chia ra từng cặp trong các phòng như cái 'hang động' tôi đang đứng này. Phương, Toàn gọi tôi. Gi anh, tôi không quay lại. Em khép cửa sổ đi, nắng quá. Thôi, tôi anh lại hắt ám nữa. Tôi trả lời, tôi đứng im và nghe thấy tiếng chân Toàn đến gần. Tôi vẫn đứng im, Toàn đặt bàn tay trên vai tôi, xoay tôi lại. Có gì không, tôi tự hỏi, có ý nghĩa nào với tôi khi tôi không phản đối, không đáp ứng cái hôn của Toàn. Có lẽ Toàn đã hôn nhiều người, rõ ràng anh đang định kéo tôi vào ý muốn của anh không, và đột nhiên tôi thấy nhạt nhẽo, trống rỗng. Toàn hỏi tôi em đã quyết định chưa? Có lẽ tôi làm Toàn buồn lòng khi hỏi lại Toàn về chuyện gì vì còn chuyện gì khác nữa ngoài việc Toàn muốn tôi chung sống với anh. Đột nhiên tôi thấy cuộc gặp nhạt nhẽo, căn phòng và nhất là chiếc giường ở đây chỉ là chỗ cho nhiều gặp đưa nhau đến để làm cái công việc phải che dấu, cái công việc người ta thích làm nhất trong các công việc? Dĩ nhiên là với một người bình thường.

Nghĩ thế, tôi thấy mình rời rã.

Mỹ Hạnh lúc này đang làm gì bên ngoài nó, tôi muốn trở về. Nhưng có lẽ việc đó còn buồn chán hơn, khác nào những ngày vừa qua.

— Em sao vậy Phương, Toàn hỏi tôi.

Đúng là tôi bất thường vì câu hỏi của Toàn không làm tôi bức mình. Tôi nói:

Phương thấy choáng váng trong một lúc.

— Đêm qua em có ngủ được không?

— Bình thường, mình ra ngủ thôi.

Toàn có vẻ tiếc, nếu phải làm theo ý tôi. Đúng như thế, anh nói:

— Ở đây, hôm nay chủ nhật, mình đã phải làm việc suốt cả tuần.

Tôi cười:

— Ở đây thì so với cả tuần hôn nay sẽ mệt nhất.

Toàn vẫn cố gắng với cái ý muốn của anh.

— Ở lại đây đi Phương.

⊕

Người đàn bà giữ chìa khóa các phòng, dẫn lối cho khách trọ đứng giữa khung cửa Toàn mở ra. Chạy tay bấm một cái khay đựng thức uống. Nhận xong, Toàn nhờ chị ta mua hộ gói thuốc và mấy miếng bánh.

Cả bánh và thuốc khách sạn đều có bán, Toàn đã quên nên mới nhờ như thế. Tuần này mà anh đã quên tuần trước, thật đáng nản. Thức uống trên chiếc khay có mặt hộp bia.

Tôi hỏi Toàn:

— Anh định cho tôi say sao?

— Vì anh thấy không làm em say được.

— Cũng thế thôi. Và tôi uống rượu, anh sẽ buồn.

— Tại sao?

— Anh mở rượu đi.

Chị người làm của khách sạn mang bánh lên. Tôi cũng cần phải ăn cho vững dạ để uống. Và chúng tôi bắt cầm lên tay miếng bánh, tay trái. Tay mặt chúng tôi cầm hộp bia. Đến lúc này tôi thấy vương vẩn, tôi nói Toàn đi ra ngoài một lát để tôi thay áo. Toàn không đợi gì vội bước ra. Trong tấm gương là tôi trắng óng giữa nịt vú đen, có lẽ

trực tiếp, vầng trăng như nắng buổi sáng. Mỹ Hạnh cầm lá xiên ăn vào một miếng. Cà phê đã cháy hệt xuống tách.

Tôi phá một tách cà phê có chút sữa cho mình và pha một ly sữa nhỏ để thêm chút cà phê cho Mỹ Hạnh. Con nhốt trái chiếc khăn lên đùi, nó ăn hết trứng rồi mới uống cà phê. Tôi cảm thấy mình tỉnh dần lại vì ly cà phê đặc có chút sữa. Bên ngoài khung cửa, trước nhà, nắng đã rực sáng trên những chiếc lá của cây xoài bắt đầu đơm bông, mà chiều hôm qua Mỹ Hạnh reo lên gọi tôi ra báo cho tôi biết, lúc tôi làm bếp. Chính lúc đó tôi thấy lại Thiên ngày anh mua cây xoài đem về đào đất trồng. Anh nói với tôi: «em hãy ăn, anh trồng cho em một cây». Và từ đó cây xoài tươi tốt vì sự chăm sóc của Thiên. Từ ngày anh mất, tôi biếng lười, thỉnh thoảng nhìn thấy trên các chiếc lá đầy bụi, tôi cũng còn nhìn thấy cả những chiếc lá bị sâu ăn, và màng nhện giăng chỉ chịt.

Cho đến chiều hôm qua, Mỹ Hạnh reo lên trước cây xoài của bà nó, bởi những chùm hoa chỉ chịt những hoa nhỏ màu lá non, lúc đó hình ảnh Thiên hiện hiện rạng rỡ và tôi phải quay mặt đi với hình ảnh anh. Đánh răng tôi không có lỗi gì với Thiên trong thời gian sống với anh, trong cả thời gian một người vợ để tang cho một người chồng, và, đánh răng anh đã bỏ lại tôi, bỏ lại con anh, tôi vẫn thấy áy náy với cái quyền sống của mình, nói rõ hơn với cuộc tình thứ hai mà tôi hiện đang ở trong.

Bữa điểm tâm qua đi như những buổi sáng khác của mẹ con tôi, chỉ khác hôm nay là buổi sáng chủ nhật, tôi không phải đến sở, con tôi không phải đến trường.

rực rỡ trong các hình vẽ đó, cũng như chủ nhật trước và những chủ nhật trước khác. Vẫn như những chủ nhật khác, tôi đang đến chỗ gặp Toàn, lúc đầu thì còn do Toàn yêu cầu, bây giờ thì như một thất bại. Nghĩa là tôi đã có thể dung hòa được với Toàn, cảm thấy quen thân với Toàn, cảm thấy thiếu thốn, còn có thể nói thừa thãi nếu tôi không gặp Toàn. Nhưng tôi không nói ra điều này với Toàn đâu, dĩ nhiên, cũng như Toàn chưa thể cởi bỏ được áo, tôi ra khỏi thân tôi như anh muốn. Như hai chủ nhật trước đây, trong một căn phòng, chúng tôi ở đó, trong quần áo. Nằm cạnh nhau, ăn bánh khô, nói chuyện, hút thuốc. Cũng có lần tôi để cho Toàn hôn tôi, nhưng không để cho Toàn đi xa hơn. Những lúc đó Toàn biết dừng lại và tôi có cảm tưởng Toàn đang vờn tôi. Làm khôn khéo một con thú cỡ đơn. Toàn biết thế nào tôi cũng đến chỗ và cái mức mà anh muốn. Về điều đó, với chính mình, tôi chưa nghĩ rõ rệt như thế nào, nhưng có gì quan trọng nữa không.

Toàn đã đứng đợi tôi ở chỗ anh hẹn, cạnh một sạp báo, chỗ bày bán đủ thứ chữ nghĩa, từ rẻ tiền hạ cấp đến cho là bậc nhất... Toàn thấy tôi rồi, anh đang rời khỏi chỗ sạp báo.

Tôi đến bờ hè của ngã tư, nhưng đèn bật đỏ, những chiếc xe trong lòng đường cùng chiều với tôi dừng lại. Trước mặt tôi và trước mặt Toàn bên kia trên là đường là một dòng xe cộ chuyển động. Chúng tôi cười với nhau, Dòng xe cộ chuyển động chấp chóa dưới ánh nắng. Đèn trên cột bật vàng rồi đổi xuống xanh, tôi bước qua, vì tôi chưa đến chính chỗ hẹn ở bên kia. Toàn cũng bước xuống lòng đường. Chúng tôi đi ngược chiều nhau giữa các vạch vôi trắng, trước mặt những người lái xe bị chặn lại. Và tôi cảm thấy kỳ cục lúc chúng tôi gặp nhau, lúc An đứng trước và quay lại để cùng chiều

Toàn nói không quá đáng là thân xác tôi đang được thêm muốn. Tôi mặc vào chiếc áo ngắn hoa nhạt, lấy ra trong chiếc ví, canh chiếc gương nhỏ, lược hộp phấn, thỏi son, kem đánh mặt. Tức cười tôi gặp nó còn nhỏ xíu. Tôi bảo cho Toàn biết để anh trở về. Mặt anh đã đỏ lên vì hộp bia anh cầm thấy nhẹ tênh trong tay. Toàn có vẻ yếu rượu. Chẳng tôi thì không. Thiện thường uống rượu thì với nhưng tay từ bỏ và anh thường là người còn ngồi lại một mình. Có một thời gian, đó là những ngày khi anh ở một đơn vị tác chiến, trước khi anh từ trận, anh đã uống chấp cả bộ chỉ huy của anh, và họ gục hết, đám lính có người không phục, cuối cùng thì chính người đó trở thành kẻ đi tuyên truyền về anh, về khả năng uống rượu của anh. Những lần đó tôi can ngăn nhưng anh nói anh buồn quá, hãy hiểu anh, đừng can ngăn, dù anh hiểu vì sao mà tôi can ngăn. Đối với Thiện, cho tới bây giờ, tôi vẫn cảm phục anh. Thật sự anh có tư cách. Anh không chịu được bất cứ sự hèn hạ nào. Nên người ta đây anh đi và anh phải chịu chết. Nếu người chết còn những cảm nhận, chắc anh cũng bằng lòng về tôi trong những ngày tôi còn tang anh. Với tôi, tôi thấy yên ổn trong những ngày đó.

Toàn nói em đang lạc vào thế giới nào vậy ? Tôi nghe thấy như thế. Tôi nói :
— Phụng đang nghĩ đến anh Thiện.
— Dù sao Thiện cũng đã mất.
Tôi uống nốt phần bia còn lại trong hộp.

Như vậy là trong đời tôi, đến hôm nay tôi đã say hai lần, hai lần với những biến chuyển khác với hai khoảng thời gian trước đó. Lần thứ nhất là còn gái trở thành một người đàn bà còn gái. Và lần thứ hai, xảy ra vào ngày hôm nay là một người đàn bà có chồng xuất hiện dưới mắt một người đàn ông khác, biết đến một người đàn ông khác.

Điều đáng nói là trong sự va chạm tôi tỉnh táo. Nhưng như thế cũng đã là cách tôi nhận lời Toàn và tập làm quen với anh. Bởi vì như thế, việc khó nhất, việc bắt đầu đã xảy ra rồi.

Cuối cùng, Toàn biến mất. Bên cạnh tôi chỉ còn lại Mỹ Hạnh. Con tôi đang ngồi đung đưa hai chân đợi tôi pha sữa có chút cà phê cho nó.

— Sao hồi này bác Toàn không đến đây nữa mẹ.

Tìm tôi bị nhói. Tôi nói trong cảm tưởng mình bị ngạt thở :

— Bác Toàn đi xa rồi con. Bác không còn ở Saigon nữa.

— Hồi này mẹ gầy quá à.

Tôi đem tách cà phê lại cho Mỹ Hạnh.

Con tôi đã hết đung đưa đôi chân, con tôi đang nhìn lên hình bố nó. Buổi sáng nào cũng chỉ có hai mẹ con, Toàn đã im lặng bỏ tôi lại. Cái nhìn của Thiện trong tấm hình. Đột nhiên tay tôi bị run, chiếc ly rơi xuống, vỡ.

Khuôn mặt Thiện nhòe đi trong khung ảnh. Tôi nghe thấy tiếng con tôi dỗ tôi : mẹ đừng khóc nữa mẹ. Tình cảnh của mẹ con tôi lúc này chỉ vì cái chết của Thiện, dù đã bốn năm qua.

NGUYỄN MAI



KỊCH và CHIẾN TRANH

(tiếp theo trang 11)

Ông Hoàng Ngọc Liên chuyên mần thơ Hoa đã nở, ông Thạch Hà, Phan Lạc Tiếp lính mở neo đọc đến đây, trách « nếu vậy còn làm thơ trên trời và viết văn dưới biển làm quái gì nữa. Ông Anh Việt cau mày : Cứ nói chuyện máy móc mãi. Đẹp quách cái gọi là Hội Văn Nghệ sĩ Quân đội gấp cần gì phải đợi sau sáu tháng !

Âm dương còn, á ố còn, mâu thuẫn còn, chiến tranh còn, kịch còn và văn học nghệ thuật « nói chung » vẫn còn. Nếu không, tại ông Phó cũng buồn vì loay hoay mãi kiếm không ra người để trao giải 2 triệu đồng, cụ Chánh cũng rầu, mỗi cuối năm rồi ai vào Đình để trao bằng và tiền đây ?

Cho nên, xin cảm ơn đấng Chúa Trời đã lấy cái xương cụt của đàn ông mà tạo thành đàn bà. Cũng xin cảm ơn đấng Christ và đấng Thích Ca « em chớ dẫm trên lên thiên đàng hay ngồi vào Niết bàn, cứ ở dưới thế này mà nắm vững nguyên lý Kịch là đủ rồi. Vỡ trong kia, tiện nội đã rêu : Cứ viết lách, kịch cộc loài, vào đây nghỉ ngơi rồi còn nghiên cứu về mâu thuẫn, âm dương chứ !

Đặng trần Huân được ông thi ngâm sáo... si. Ngo kiều Tân than thở dùm. Văn chương xuống giá quá, viết Hải tảo thần tiên ế xun ế xia, viết chuyện cảm đàn bà thì tái bản đến lần thứ ba. Bởi ông họ Đặng đã nắm vững nguyên lý chiến tranh, kịch, mâu thuẫn tức là âm dương. Cho nên ông Viên Linh đừng lấy làm buồn khi có người nói : Tôi làm tuần báo Phụ nữ... mỗi năm lời vài triệu. Chỉ vì ông ta đã thấu hiểu về kịch, còn ông thì chưa, báo Khởi Namh cứ lỗ hoài cũng vì vậy.

Ông tác giả « Chuyện cảm đàn bà » thấy anh kịch coi bộ lên nước, đắc chí, bên trong nhỏ nhẹ một câu : « Nếu văn thơ có thể làm bằng máy được thì kịch bản cũng sẽ do computer sáng tác và một nhóm robot « Artro boy » diễn trên sân khấu được vậy ! »

Đau thật ! Δ

đón đọc:

KINH NGỌC
Phạm Thiên Thư

thi hóa Tư tưởng Kinh Kim Cương
T.T. Thích Minh Châu — giới thiệu
Giáo sư Nguyễn Đăng Thực — đề tựa

Tu Thư Viện Đại Học Vạn Hạnh Xuất bản
Sắp Phát Hành

nguyễn kim phụng



THỰC TẠI LỊCH SỬ

1.

Ngày nay chúng ta rất hánh diện về Quang Trung chứ gì ? Ít ra ngài cũng hơn một lần vượt ư được tự ái dân tộc khi đối mặt với anh không lồ Tàu Phù. Có lẽ nhờ chúng ta đã không nằm trong giai đoạn lịch sử thời ngài nên ta dễ phê phán.

Nhưng dưới đây ta hãy đọc một đoạn của giáo sĩ Lorenzo Pérez người Tây Ban Nha sống vào thời đó viết về cuộc khởi binh của Tây Sơn :

2.

... « Võ Vương thắng hà năm 1767. Huệ Vương lên ngôi cứu nguy. Huệ Vương làm lỗi cách nào đến nỗi làm mịch bụng phần đông những người thuộc hạ. Ba anh em có danh xưng là Nguyễn văn Nhạc, Nguyễn văn Lữ và Nguyễn văn Huệ, gốc gác ở Tây Sơn quyết định chụp lấy cơ hội ấy mà cớ đồ đại sự... (...) Nhạc cố gắng hiệp hội hai mươi ba hoặc hai mươi bốn người đầu trộm cướp. Vì những hành tung hung ác của họ nên họ đã trốn trong rừng sâu... (...) Nhờ sự hiệp tác của người Trung Hoa và sự hưởng ứng của quần chúng, dân gian hốt đầu gọi là ăn cướp có lòng từ thiện... (...) Sự lọt vào tay bọn giặc loạn, hai cha Ginestar và Castuera hiệp nhau lại và quyết định tìm nơi ẩn náu trong quốc gia Cẩm Bốt... (...) Sau hai sự từ trần của anh em Nguyễn Nhạc và Nguyễn văn Huệ, những đạo binh đầy loạn yếu lắm... (...) Cha Gispert có nói rằng : Dân Bắc Hà coi người Quảng Nam quốc (tức quân vua Gia Long) như những kẻ đã giải thoát họ khỏi bọn Tây Sơn ». (Phù Lang Trương Bá Phát dịch, đăng trong Sử Địa số 21, tháng 1.2.3 năm 1971).

3.

Tôi chỉ trích những đoạn trong đó trước sau giáo sĩ Lorenzk Pérez đều gọi Tây Sơn bằng bọn, giặc loạn, ăn cướp văn văn... Thật chúng ta buồn năm phút, và ngậm ngùi vì lời phê phán của cha Pérez.

Marx cho rằng con người hữu hạn không thể nào thấy được toàn thể thực tại lịch sử nhân loại. Dĩ nhiên chính Marx cũng không bao giờ thấy được Cộng Sản của 1971, nên hy vọng là Marx cũng lầm lẫn như cha Pérez chẳng ?

4.

Cho nên những người muốn tạo lịch sử không thiết yếu phải quan tâm đến phê phán của kẻ đồng thời ? Vượt lên, có con mắt của thần linh để bao quát được thực tại lịch sử nhân loại. Làm chính trị là thừa mệnh trời mới xứng đáng. Chứ làm chính trị để quơ quào, ăn cắp, tham nhũng, sống hèn hạ trong tư cách thì dù bây giờ không bị gọi là bọn ăn cướp, tương lai cũng bị... Nhưng nếu có đủ tư cách thì dù bây giờ bị gọi thế nào, tương lai sẽ được đính chánh. Ngày nay người Việt ai theo Pérez mà gọi Q. Trung là ăn cướp ? Hoa diện !

DƯƠNG HÙNG CƯỜNG

Dự thảo Báo chí của Hội Văn Nghệ sĩ Q Đ

Mỗi tuần lễ, các chi hội một khi được thành lập theo sự chỉ định của BCH sẽ xuất bản một nội san, in ronéo, với tính cách phổ biến hạn chế. Nội san này phải được gửi về Tổng Hội, để nơi đây có thể nắm vững tình trạng hoạt động của Văn Nghệ Sĩ quân đội khắp bốn vùng Chiến Thuật, và khai thác những hoạt động đó trên phương diện thông tin nội bộ.

Vì tính chất phổ biến hạn chế, nên báo Khởi Hành có quyền khai thác về văn nghệ, được in trên những nội san này. Như vậy để dễ cho sự chọn lựa bài vở, và sự đóng góp chung vào tờ báo Khởi Hành, tiếng nói của chúng ta.

— Xin Anh Hội Trưởng, thay mặt cho Hội, gửi một văn thư chính thức tới các Nhật Báo và các Hãng Thông Tấn, xin được ưu tiên đăng tải những tin tức hoạt động của hải. Văn biết chúng ta có Tuần Báo Khởi Hành, nhưng sự phổ biến tin tức trên các Nhật Báo vẫn có một ảnh hưởng rộng lớn hơn.

— Xin anh Hội Trưởng can thiệp với những cơ quan quân sự, dành mọi sự dễ dàng cho các hội viên Hội Văn Nghệ Sĩ Quân Đội, được theo các vụ hành quân để làm phóng sự. Thẻ phóng viên của Hội phải được hưởng quyền ưu tiên về di chuyển bằng đường hàng không cũng như hàng hải. Chúng tôi sẽ cố gắng thành lập một nhóm phóng viên chiến trường với một thành phần hạn chế chọn lọc trong tất cả các quân binh chủng và giữ thư mời.

Xin anh Hội Trưởng cấp phát một thẻ đặc biệt của Hội, có thể thay thế những sự vụ lịnh của các đơn vị. Thẻ này sẽ được xếp vào loại ưu tiên về di chuyển, sau nhu cầu hành quân và di tản hương bệnh binh. Những người được cấp thẻ này, chúng tôi sẽ có quyền qua trọng so với những phóng viên chiến trường đáng tin cậy. Những người này, tôi đưa bài đăng ở bất cứ một tờ báo nào, dân sự hay quân sự, đều phải ghi trong Hội Văn Nghệ Sĩ Quân Đội dưới tên tác giả.

Sau khi có được một danh sách phóng viên chiến trường của Hội, chúng tôi sẽ tới trình diện anh Hội trưởng để biết thêm những điều cần cần thiết.

Vì được Hội ta giúp đỡ phương tiện, vậy những bài phóng sự tường thuật, Hội ta được quyền ưu tiên khai thác.

— Xin anh Hội trưởng gửi một văn thư về các Chi Hội địa phương, yêu cầu những nơi này báo cáo về tình hình báo chí và những khó khăn gặp phải, khi hành nghề. Rồi tùy theo tình hình và khó khăn của từng địa phương, chúng ta sẽ họp lại, tìm một giải pháp để giải quyết vấn đề.

Chúng tôi sẽ liên lạc với các hãng Thông Tấn tại thủ đô, để đề nghị dùng hội viên của Hội ta ở chức vụ thông tin viên địa phương. Với mục đích giúp đỡ phần nào về sinh kế cho các anh em, chúng tôi sẽ khuyến cáo họ nên dùng người của Hội ta để làm Thông tin viên địa phương, nhờ đó, anh em sẽ trau dồi thêm nghề nghiệp như làm tin, viết bản tin, và cách khai thác một tin. Chúng tôi sẽ lo việc đòi tiền thù lao cho anh em, ấn định giá cả của từng tin được đăng một cột, hai cột cho tới tám cột. Tiền thù lao sẽ được gửi thẳng tới anh em, không qua tay bất trung gian nào.

KHAI THÁC TỜ TUẦN BÁO KHỞI HÀNH

Trong một kỳ họp trước, sau khi nghe anh Thư Ký Tòa Soạn Viên Linh thuyết trình, chúng tôi nhận thấy đó là một vấn đề nan giải. Một tờ báo đang có một số độc giả cố định, muốn được tăng thêm độc giả một cách vượt bậc, nếu không nhờ một "scandale" thời sự, thì phải cần có một sự cải tổ. Nhưng cải tổ bằng cách nào, đó mới là điều đáng bàn.

Như chúng tôi đã trình bày, thì cần phải có 1 sự mạo hiểm, trở về khởi điểm, nghĩa là tạm ngưng hoạt động để rồi tái xuất bản. Ý kiến của chúng tôi không được Ban Chấp Hành tán thành, vì không muốn gián đoạn hoạt động. Chúng tôi cũng phải đồng ý và cố nghĩ phương pháp giải quyết, nhưng thật tình, có lẽ vì bất tài, nên tôi nay, vẫn chưa thấy một giải pháp nào khả dĩ coi là tạm được.

Lần hội thảo trước, sau khi giải tán, chúng tôi có tiếp xúc riêng với hai anh Ủy Viên Thơ và Ủy Viên Văn của Hội. Anh Diên Nghị và anh Thảo Trường cũng không kiếm được một giải pháp nào.

Có nhiều lúc chúng tôi đã định dấy trách nhiệm về điều hành Tuần Báo Khởi Hành về một phía khác, thủ thực với các anh, khả năng làm báo hướng về Văn Học, Nghệ thuật, không nằm trong lãnh vực Báo Chí, chỉ nặng về tính chất Thông tin. Nhưng kệt một nỗi là Khởi Hành, có một cái tên là Tuần Báo. Có chữ Báo ở trong đó, nên Ủy Viên Báo Chí cũng có một phần nào trách nhiệm.

Ý định của chúng tôi là muốn giảm bớt phần văn học, nghệ thuật của tờ báo để tờ báo đỡ nặng, rồi dần dần biến tuần báo Khởi Hành thành một tuần báo có một chủ đề chính trị rõ rệt như Tuần Báo Điều Hưu. Với chúng tôi, nếu được hỏi Tuần Báo Khởi Hành có phải là một tờ báo của quân đội hay không, chúng tôi không ngần ngại gật đầu chấp nhận. Quân đội trong đó có Hội Văn Nghệ Sĩ Quân Đội, là một tập thể có đầy đủ khả năng, vậy tại sao chúng ta không lợi dụng. Hội của chúng ta lập ra, với tất cả đường lối, phương châm đều hướng về quân đội, vậy tờ báo của chúng ta có mang tính chất Điều Hưu; đó cũng là phản ảnh trung thực của những chiến sĩ đang cầm súng.

Chúng tôi đặt ra hai vấn đề:

- Nuôi sống tờ báo.
- Cải tổ biến tập thể hợp với tên gọi của Hội.

Như trên, chúng tôi đã trình bày, ý của chúng tôi là muốn biến tuần báo Khởi Hành thành một tờ báo như tuần báo Điều Hưu, để dành lấy một số độc giả quân nhân. Hôm thế nữa, danh nghĩa của chúng ta là Hội Văn Nghệ Sĩ Quân Đội, nên hướng về quân đội đó là mục tiêu chính. Điều cần thiết là phải tỏ ra là một tiếng nói độc lập, không lệ thuộc nhiều quá vào các tiêu chuẩn của những cơ quan chiến tranh chính trị.

Chúng tôi đã dự định, sau số 100, sẽ tổ chức một buổi hội thảo thu hẹp giữa chúng tôi và các anh Viên Linh, Dương Trữ La, anh Huỳnh văn Mạnh v.v... để bàn về những vấn đề trị sự và biến tập.

Việc làm của chúng tôi sẽ dễ dàng hơn, nếu thực hiện được những chỉ hội như đề nghị. Từ những nội san in ronéo của các chi hội gửi về, chúng tôi sẽ tùy cơ khai thác, để cho tuần báo Khởi Hành tiếng nói chung của Văn Nghệ Sĩ Quân Đội.

QUÊ HƯƠNG SỐ 2

CHỦ ĐỀ NỮ SINH BÌNH THUẬN

PHÁT HÀNH NGÀY 20-4-71

Đặc kết bài phỏng vấn các nữ sinh Phan Đình Châu, Chính Tâm Bồ Đề, Hải Long. Tiến Đức.

HÃY TÌM ĐỌC CHO BẰNG ĐƯỢC:

TA ĐI TRONG VƯỜN ĐỊA ĐÀNG

thơ YÊN BĂNG

Đề hiểu rõ tại sao một tác phẩm phản chiến lại lọt lưới sở phối hợp Nghệ thuật?

NHÀ XUẤT BẢN

QUÊ SƠN VÔ TÁNH

hân hạnh giới thiệu kiệt tác

Kẻ Tiên Tri

(The Prophet)

của

KAHLIL GIBRAN

Bản Việt Ngữ của Hồng Hà

Nguyễn Hữu Hiệu giới thiệu

- Δ "Kẻ Tiên Tri" ngoài huyền học Á rập, còn bàng bạc khí thế kiêu dũng uy nghi của "Also Sprach Zarathustra" của Nietzsche, vẻ đơn giản thâm trầm của "Tự Do Đầu Tiên và Cuối Cùng" của Krishnamurti, nỗi ôn nhu từ ái của "tâm tình hiến dâng" của Tagore.
- Vì minh triết và tính cách thơ mộng của nó, "Kẻ Tiên Tri" đã trở thành một cuốn sách gối đầu giường cho nhiều thế hệ thanh niên hiện đại như cuốn "Câu Chuyện Dòng Sông" (Siddharta) của Hermann Hesse thuộc nào.

Hãy đón đọc:

Dư Vang Nghệ Thuật

(Tiểu luận lý thuyết phê bình thị ca)

Của TRẦN NHỰT TÂN

Đang ngày 20-4-71, các bạn tìm đọc cho được:

SÓNG

TẠP CHÍ VĂN HỌC NGHỆ THUẬT

Bộ mới. Số 1

với những bài vở của:

VIÊN LINH, CUNG TÍCH BIÊN, TRẦN VĂN NAM, VŨ THÀNH AN, NGUYỄN BẮC SƠN, LÊ VĂN THIÊN, LỖI TAM, KIM TUẤN, TỬ KẾ TƯƠNG, NGUYỄN LỆ UÊN, TRẦN HOÀI THƯ, LÂM CHƯƠng, TRẦN PHÚ THẾ, TẦN VY, NGUYỄN PHAN THỊNH, HẠC THÀNH HOA, TỬ THẾ MỘNG CHU TRÂM NGUYỄN MINH, BERTOLD BRECHT, HÀ THỨC SINH, THỤY MIÊN, PHẠM CAO HOÀNG, LÊ THANH VÂN, NGUYỄN PHƯƠNG LOAN, LƯU NHƯ THỤY, VŨ ĐÌNH TRƯỞNG, NGUYỄN THANH XUÂN...

Thư từ, bài vở xin gửi về:

TẠP CHÍ SÓNG

287, Nguyễn Trữ La 287

— CHOI <https://tieulun.hopto.org>